

GỠ VIỆT

TẠP CHÍ CỦA HIỆP HỘI GỠ & LÂM SẢN VIỆT NAM - VIETNAM TIMBER & FOREST PRODUCT ASSOCIATION

Số 107 - Tháng 12. 2018
No. 107 - December, 2018

NHIỀU LỰA CHỌN VỀ THỊ TRƯỜNG
CHO NGÀNH GỠ VIỆT NAM

MANY OPTIONS OF MARKET FOR
VIETNAM TIMBER INDUSTRY

NGÀNH GỠ VIỆT NAM:
Hướng tới lối sống
xanh

VIETNAM WOOD INDUSTRY:
Towards green
lifestyle



8 938504 385069

22.300 VNĐ

www.goviet.org.vn



Gỗ Tây cho ngôi nhà Việt

SIÊU THỊ GỖ TÂY

MÔ HÌNH TRUNG TÂM PHÂN PHỐI GỖ NGUYÊN LIỆU
CHUYÊN NGHIỆP ĐẦU TIÊN TẠI VIỆT NAM

GỖ
TRÒN

GỖ
XẺ SẤY

NỘI
THẤT



CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN VINH CỬU

☎ 0251.3888.100 012.555.555.95 www.tavicowood.com

ĐC: Đường Điều Xiển, Tổ 8, Khu phố 9, P. Tân Biên, TP. Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai



Trục dao xoắn thay thế cho
dao bào thẳng trên máy bào 2 mặt

1. Tiết kiệm điện
2. Không cần mài bén
3. Tiết kiệm giá thành
4. Giảm tiêu hao

↑
trên 50%

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN BCA

Địa chỉ: Khu Phố Phước Hải, Phường Thái Hòa, Thị Xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương

Đường dây nóng: 0274-3791688/788/988 FAX: 0274-3752557 <https://www.facebook.com/ctybca>



Thư toà soạn

Letter of Editors

Thư Quý độc giả!

Hiệp định Đối tác tự nguyện về thực thi lâm luật, quản trị rừng và thương mại lâm sản (VPA/FLEGT) giữa Việt Nam và EU đã chính thức ký kết, nhưng câu hỏi được đặt ra là liệu các doanh nghiệp gỗ Việt Nam đã sẵn sàng để đáp ứng những qui định của Hiệp định hay chưa, và nếu chúng ta vẫn còn ngồi chờ đợi thì sẽ đánh mất những cơ hội nào ở phía trước?

Hiệp định nhằm giúp tăng cường quản trị rừng, giải quyết tình trạng khai thác gỗ bất hợp pháp và thúc đẩy thương mại gỗ và các sản phẩm gỗ hợp pháp của Việt Nam xuất khẩu sang thị trường EU và các thị trường khác.

Ở góc độ vĩ mô và quản lý nhà nước, Hiệp định này yêu cầu chúng ta tiếp tục tham gia vào quá trình hoàn thiện chính sách ngành lâm nghiệp và đảm bảo rằng gỗ khai thác bất hợp pháp không được đưa vào thị trường Việt Nam. Các cam kết của VPA/FLEGT đã được quy định trong Luật Lâm nghiệp Việt Nam, sẽ có hiệu lực từ 1/1/2019. Luật mới này nghiêm cấm việc nhập khẩu gỗ được sản xuất bất hợp pháp vào Việt Nam.

Cùng với đó, các cơ quan quản lý sẽ phải tổ chức tuyên truyền cho các doanh nghiệp và những người trồng rừng nắm rõ những quy định của hiệp định; đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ thực thi; tổ chức đánh giá xây dựng hệ thống cấp chứng chỉ rừng Việt Nam. Với những công việc chuẩn bị đó, đến đầu năm 2021, khi hiệp định chính thức đưa vào thực thi, cơ quan quản lý, người trồng rừng và các doanh nghiệp đã phải sẵn sàng với các điều kiện cam kết.

Đó là ở khía cạnh quản lý nhà nước, đối với các doanh nghiệp, họ phải làm gì để bắt đầu khai phá thị trường lớn này, đó là tự đánh giá năng lực của mình có phù hợp với các tiêu chí để được xếp vào danh mục loại một (doanh nghiệp minh bạch) hay không, cùng lúc đó các doanh nghiệp sẽ tự chủ trong việc xuất khẩu gỗ và có khả năng mở rộng thị trường. Thứ hai, và đơn giản hơn, là nâng cao năng lực quản lý và sản xuất dựa trên nền tảng hiện có.

Bên cạnh đó, các doanh nghiệp cần xác định rà soát lại toàn bộ quy trình hiện có để có được nguồn gốc gỗ đầu vào hợp pháp, rà soát chuẩn bị các hồ sơ để giải trình nguồn gỗ nhập là hợp pháp, vì đó là những biện pháp mang tính kỹ thuật quan trọng.

Suy cho cùng, sự sẵn sàng của các doanh nghiệp chế biến gỗ Việt Nam để đáp ứng với Hiệp định (VPA/FLEGT) chỉ được biết đến, nếu họ bắt đầu mọi thứ với văn hóa doanh nghiệp và đạo đức kinh doanh được gây dựng theo sự phát triển của nền kinh tế cả nước.

Ban Biên tập Tạp chí Gỗ Việt

Dear readers,

Voluntary Partnership Agreement on Forest Law Enforcement, Governance and Trade (VPA/FLEGT) between Vietnam and the EU has been formally signed, but the question is whether Vietnamese timber enterprises are we ready to meet the requirements of the Agreement, and if we are still waiting, which opportunities will we be lost?

The agreement aims to strengthen forest governance, address illegal logging and promote Vietnam's legal trade of timber and wood products exported to the EU and other markets.

From the macro and state management perspective, this agreement requires us to continue joining the process of completing the policies in the forest industry and ensuring that illegally logged timber shall not be imported into Vietnamese market. The VPA/FLEGT commitments are set out in the Forestry Law of Vietnam, which will come into force on January 1st, 2016. This law just prohibits the import of illegally-produced timber into Vietnam.

At the same time, the State authorities will have to organize the propaganda for businesses and forest growers to understand the provisions in the agreement; training and building the capacity for the staff; organizing and evaluating the establishment of the forest certification system in Vietnam. For those preparation, by the beginning of 2021, when the agreement will formally come into force, the State authorities, forest growers and businesses shall have to be ready with the conditions of commitment.

That is in the aspect of the State management, for businesses, what they have to do to explore this big market, they themselves must assess their capacity for the criteria to be classified as transparent enterprises or not, at the same time, businesses will be more self-reliant in the timber export and have the potential to expand the market. Secondly, and more simple, they need improve their management and production capacity based on existing sources.

In addition, enterprises need to identify all the existing procedures to have the legal origin of timber, review the preparation of documents to explain the legal resources of imported timber because they are important technical measures.

After all, the willingness of Vietnamese woodworking enterprises meets the VPA/FLEGT only known if they start everything with corporate culture and business ethics which are developed in accordance to the economic development of the country.

Board of Go Viet



Chief of Editor Board
Trưởng ban biên tập NGUYỄN TÔN QUYỀN

Editor in Chief
Tổng biên tập PHẠM TÚ
Advisors ĐỖ XUÂN LẬP
Cố vấn ĐỖ THỊ BẠCH TUYẾT
VŨ HUY ĐẠI

Responsible for content
Phụ trách nội dung BAN BIÊN TẬP

Member of Editor Board
Ủy viên NGÔ SỸ HOÀI
LÊ KHẮC CỎI
CAO XUÂN THANH

Chief of Office
Chánh văn phòng CAO CẨM

Translator
Biên dịch TRAN HOA

Art Direction
Thiết kế mỹ thuật HỒNG NGÂN

GỖ VIỆT MAGAZINE
189 Thanh Nhàn, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Tel: (84 024) 6278 2122/3783 3016
Fax: (84 024) 3783 3016
Email: info@goviet.org.vn
Website: www.goviet.org.vn

In tại
Công ty Cổ phần truyền thông In Việt

Publication Licence No 322/GP - BTTL delivered 31/10/2014
by Ministry of Information and Communications, Socialist
Republic of Viet Nam.

Giấy phép xuất bản số
322/GP - BTTLT Cấp ngày 31/10/2014

Ảnh bìa 1: Chế biến gỗ tại Công ty Mifaco

Nguồn: Gỗ Việt

MỤC LỤC

CONTENT

Số 107 - Tháng 12. 2018
No. 107 - December, 2018



VẤN ĐỀ HỒM NAY

CURRENT ISSUES

- 8 Nhiều lựa chọn về thị trường cho ngành gỗ Việt Nam
- 10 Many options of market for Vietnam timber industry
- 12 Ý kiến chuyên gia: Cần sự dẫn đường từ Chính phủ
- 14 Expert View: Need a guidance from the Government

TIN TỨC

NEWS

PHONG CÁCH

STYLE

CÂU CHUYỆN DOANH NGHIỆP

BUSSINESS CORNER

- 28 Công ty Cổ phần Tekcom: Phát triển đột phá, thịnh vượng dài lâu

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

SUSTAINABILITY

- 32 Ngành gỗ Việt Nam: Hướng tới lối sống xanh
- 34 Vietnam wood industry: Towards green lifestyle

THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG GỖ

TIMBER MARKET INFORMATION

ĐỊA CHỈ TIN CẬY

YELLOW PAGES

CƠ HỘI GIAO THƯƠNG

TRADING OPPORTUNITIES

HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP

EXPORT & IMPORT

HỘI CHỢ TRIỂN LÃM 2018

EVENT CALENDAR 2018



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ GỖ LONG VIỆT



**CHUYÊN GIA CÔNG DÁN PHỦ VENEER, MELAMINE, LAMINATE
CHUYÊN SẢN XUẤT, CUNG ỨNG VÁN MDF, PLYWOOD, PB;
CẮT TÍNH - DÁN CẠNH - DÁN CẠNH CONG - DÁN PROFILE**



Với hơn 14 năm xây dựng và phát triển Công ty CPKN Long Việt trở thành một trong những công ty hàng đầu về lĩnh vực sản xuất veneer gỗ tự nhiên. Năm 2017 qua chúng tôi đã đạt được sản lượng dán # 4 triệu m². Trong năm 2018 này, chúng tôi đang phấn đấu đạt mục tiêu sản lượng:

- Phủ dán veneer: 4,5 triệu m²
- Phủ dán Melamine, Laminat: 3,5 triệu m²
- Phủ dán Pano Profile: 1 triệu m²



Công ty chúng tôi thường xuyên nhập các loại gỗ chủ lực có xuất xứ từ Châu Âu, Mỹ, New Zealand, châu Phi. Luôn có dự trữ khoảng 2000m³. Được bảo quản ngâm trong các hồ gỗ chuyên dụng, nên việc bảo quản chất lượng gỗ tốt quanh năm.



Nguồn veneer phong phú về chủng loại đa dạng về kích thước như white oak, red oak, cherry, Ash, maple, trầm, xoài, cao su,... Luôn luôn dự trữ 1,5 triệu m² kịp thời đáp ứng mọi đơn hàng.



Việc đầu tư vào các nhà máy sản xuất ván MDF Long Việt, PB Long Việt Đồng Nai với đầy đủ các độ dày với kích thước 4x8 và 5x8 điều này sẽ rất thuận tiện cho quý khách khi đặt hàng: rút ngắn thời gian sản xuất, tiết giảm các chi phí trung gian, vận chuyển hàng hóa.



Phân xưởng lạng sấy của công ty với 8 máy lạng sliced và 1 máy lạng Rotary, máy sấy lưới được nhập từ Ý, Nhật với sản lượng sản xuất 5 triệu m²/năm với các độ dày từ 0.2 - 2mm đảm bảo đáp ứng kịp thời các đòi hỏi riêng biệt của từng khách hàng.

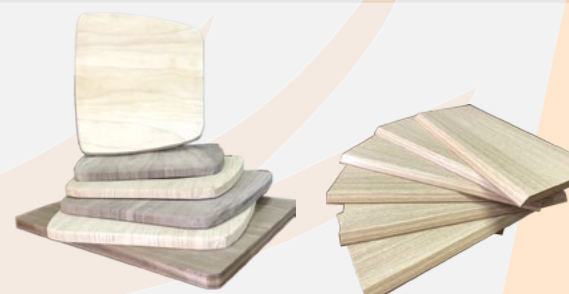


Tại phân xưởng dán công ty có 10 chuyền dán trong đó có một chuyền chuyên dán mẫu đảm bảo trong 1 ngày có thể giao mẫu cho khách hàng.

Công suất dán hiện nay # 18.000m²/ngày, đáp ứng kịp thời cho mọi đơn hàng.



Đặc biệt: Năm 2017 vừa qua, công ty đã đầu tư thêm dây chuyền sản xuất Melamine, Laminat với công nghệ hiện đại từ Đức, Ý, Nhật mới 100% có công suất 5 triệu m²/năm, với nhiều chủng loại mẫu mã đa dạng, phong phú.



Bên cạnh đó hàng loạt các sản phẩm mới là các chi tiết đặc biệt trong ngành gỗ cũng đã được công ty nghiên cứu thử nghiệm và đưa vào sản xuất đáp ứng mọi yêu cầu khắt khe về chất lượng với chi phí thấp nhất: Mặt học kéo, Pano cửa, Chân bàn, Mặt bàn, Mặt ghế, Cánh cửa ép profile....

Tại phân xưởng cắt may ghép veneer với các máy móc như Fisher Rucker kuper, innovator của Đức, Đài Loan và đặc biệt công ty vừa lắp đặt đưa vào vận hành dây chuyền ghép veneer khép kín Fisher của Đức cho ra những sản phẩm veneer với công suất lớn, khắc phục các yếu điểm của kỹ thuật dán veneer là đường mí ghép thường hay bị lỗi. Đồng thời có thể xuất bán tấm veneer rời 4x8.



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ VÁN PB LONG VIỆT

- Chuyên sản xuất ván PB Carb P2, ván PB E2 độ dày từ 9mm đến 25mm, khổ 1520x2440 và 1220x2440, dán phủ Melamine
- Dây chuyền sản xuất hiện đại, tự động hóa đạt sản lượng 80,000m³/năm
- **Địa chỉ:** Đường số 3, KCN Tam Phước, Cẩm Phước, Thành Phố Biên Hòa, Đồng Nai.
- **ĐT:** 0251 513 936
- **Fax:** 0251 513 938
- **Website:** www.pblongviet.com
- **Email:** sales@pblongviet.com

BỘ PHẬN KINH DOANH:

- Mr. Pháp: 098 114 17286 - Phó Tổng Giám Đốc - Email: lethanhphap@gmail.com
- Mr. Tín: 098 117 7066 - Trưởng Phòng Kinh Doanh - Email: pttin@pblongviet.com
- Ms. Liên: 0981 176 258 - NV Kinh Doanh (Tiếng Hoa) - Email: cnlien@pblongviet.com

Địa chỉ: 455/9B Đường DT 743, Khu phố Chiêu Liêu, Phường Tân Đông Hiệp, Thị Xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương
ĐT: 0274 3740 300 - **Fax:** 0274 3778 449
Hot line: 0981 149 083 - **Ms. Thu Hương**
Website: www.veneerlongviet.com **Email:** sales@veneerlongviet.com

BỘ PHẬN KINH DOANH:

- **Ms. Huệ:** 098 114 9016 - Trưởng phòng
- **Ms. Tâm:** 098 114 9017 - Phó phòng

NHIỀU LỰA CHỌN VỀ THỊ TRƯỜNG CHO NGÀNH GỖ VIỆT NAM

▼ TRẦN TOÀN

Đi tìm thị trường xuất khẩu mới vào thời điểm này dường như đang trở thành bài toán với các doanh nghiệp gỗ Việt Nam, tiếp cận thị trường Trung Quốc hay vươn tới thị trường Mỹ để tận dụng những cơ hội xuất hiện trong cuộc chiến thương mại giữa hai cường quốc kinh tế này có vẻ không phải là phép tính dễ dàng.

Cùng lúc đó, những cơ hội để khai thác thị trường châu Âu cũng mở ra sau khi Hiệp định (VPA/FLEGT) được kí kết cũng tác động tới kế hoạch phát triển của mỗi doanh nghiệp trong thời gian tới. Ông Phạm Anh Dũng, Giám đốc Công ty TNHH MTV XNK Phương Thủy cho biết, từ năm 2015 trở lại đây, cho đến thời điểm này giá trị

kinh doanh giảm một nửa so với năm trước. Trong đó, thị phần nội địa chỉ chiếm 10%, còn lại là xuất khẩu đi Trung Quốc nhưng lại quá chậm, khi nền kinh tế Trung Quốc đang phải đối mặt với những vấn đề về nội tại, và vì cuộc chiến thương mại với Mỹ xảy ra. Theo ông, giá xuất khẩu gỗ sang Trung Quốc giảm khoảng 40% so với năm 2017. Hiện nguồn hàng nhập khẩu khan hiếm trong khi giá trị xuất khẩu sụt giảm khiến cho việc kinh doanh gặp khó khăn.

Tìm hướng xuất khẩu mới là hướng đi đúng, thị trường EU rộng lớn sẽ là giải pháp hữu hiệu đối với nhiều doanh nghiệp hiện nay, khi thị trường này đã dần tăng trưởng trở lại. Ông Nguyễn Tồn Quyền – Phó chủ tịch Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam đánh giá, trước đây các doanh nghiệp Việt Nam



xuất khẩu sang EU chủ yếu là tập trung vào 4 nước lớn như Anh, Pháp, Đức, Hà Lan. Trong khi khối EU có 28 nước thành viên, khai thác các thị trường khác trong EU là một cơ hội rất lớn khi VPA/FLEGT đã được ký kết. Nhưng để tiếp cận được các thị trường nội khối của EU điều đầu tiên cần phải thay đổi đó là nguyên liệu chế biến sản phẩm gỗ, khi người châu Âu yêu chuộng các sản phẩm gỗ tự nhiên có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng và thân thiện với cuộc sống, cũng như môi trường.

Trong cuộc khảo sát mới đây của Gỗ Việt ở Gia Lai, các doanh nghiệp tại đây cũng bắt đầu hướng đến việc tìm hiểu và khai thác thị trường EU, theo ông Nguyễn Nhĩ, Phó Giám đốc Sở Nông

ng nghiệp và phát triển nông thôn Gia Lai, Hiệp định VPA/FLEGT được ký kết đã tạo ra một tác động lớn về mặt nhận thức với các doanh nghiệp, họ đang nghiên cứu các bước đầu tiên để có thể đáp ứng được các quy định, thủ tục của hiệp định này, tăng sự hiểu biết về hiệp định, chính là tăng cơ hội mở rộng thị trường, có định hướng phát triển bền vững và lâu dài hơn.

Nhưng ông cũng kiến nghị các cơ quan quản lý cấp cao hơn có phương thức kiểm soát nguồn gốc gỗ tốt hơn, đặc biệt là khắc phục những lỗ hổng trong quản lý nguồn gỗ nhập khẩu, kiểm soát tốt nguồn gỗ từ rừng trồng trong nước.

Các doanh nghiệp gỗ ở Gia Lai đang hướng đến việc quản lý nguồn gốc gỗ theo phương pháp của VPA, quản lý chặt từ đầu vào và đầu ra, từ khâu khai thác, cho đến vận chuyển và tiêu thụ.

Và kì vọng Luật lâm nghiệp chính thức có hiệu lực từ năm 2019 sẽ giúp các doanh nghiệp truy xuất được nguồn gốc gỗ dễ dàng hơn, minh bạch hơn.

Hiện nay, theo các chuyên gia, ở Việt Nam đang có một lỗ hổng đối với việc kiểm soát nguồn gốc gỗ tiêu thụ tại thị trường nội địa. Và đây cũng là vấn đề cần khắc phục nếu ngành gỗ muốn tiếp cận thị trường châu Âu trong những năm tới. ▼

MANY OPTIONS OF MARKET FOR VIETNAM TIMBER INDUSTRY

▼ TRAN TOAN

Looking for new export markets at this time seems to be an issue for Vietnamese wood enterprises, accessing Chinese market or reaching the US market in order to take advantage of the opportunities in the trade war between these two economic powers seems not to be easy.

At the same time, the opportunities to explore the European market after the signing of the VPA/FLEGT also affect the development plans of each company in the next future. Mr. Pham Anh Dung, Director of Phuong Thuy Import-Export Co., Ltd said that from 2015 to now, business value is reduced by half compared to the previous years. Of which, the domestic market share only accounts for 10%, the rest is

exported to China but too slowly, when the Chinese economy is facing with internal problems because of the trade war with the US. According to him, the export price of timber to China has fallen by about 40% compared to 2017. The import timber resources are scarce while the export value decreases, which makes business difficult.

Looking for new export direction is the right one, the EU big market will be a great solution for many businesses now as this market has gradually grown again. Mr. Nguyen Ton Quyen, Vice Chairman of the Vietnam Timber and Forest Products Association said that Vietnamese export enterprises to the EU were mainly concentrated in four big countries such as the UK, France, Germany and the Netherlands.

While the EU has 28 member countries, exploring other EU markets is a great opportunity when the VPA/FLEGT has been signed. But in order to reach the intra-EU markets, the first thing that needs to be changed is the raw material for wood products, when Europeans love natural wood products with clear origin and friendly with life as well as the environment.

In the recent survey of Go Viet in Gia Lai, the enterprises here have also begun exploring and exploiting the EU market, according to Mr. Nguyen Nhi, Deputy Director of Gia Lai Department of Agriculture and Rural Development, the signed VPA/FLEGT has made a major impact on the perception of businesses who are studying the first steps to meet the rules

and procedures of this agreement, increase the opportunities of expanding the market, have the long-term and sustainable orientation for development.

But he also recommended the higher-level State authorities have a better method of controlling wood origin, especially to overcome the gaps in the management of imported wood, to control best the wood resource from the domestic plantation forest.

The timber businesses in Gia Lai are having orientation of managing the timber origin by the VPA, the strict control from input and output, from harvesting to transportation and consumption. It is expected that the new Law on Forestry will come into force on January 1, 2019,

which will make businesses be easier and more transparent to trace their timber origins.

Currently, according to experts, in Vietnam, there is a gap to control the consumed timber origin in the domestic market. This is also an issue which the wood industry need to overcome if it wants to reach the European market in the coming years.

According to Mr. Dien Quang Hiep, Chairman of the BIFA, General Director of Mifaco Company, the VPA/FLEGT forces enterprises to comply, assure the legality of all exported or consumed products in local, establish the supervision of supply chain, assure legal products and have evidence to verify.

Meanwhile, the trade war

between the United States and China has brought two-way benefits to Vietnam, and businesses must make the most of the opportunities available, depending on their capabilities and capabilities, but it is important to have a long-term, sustainable development, and they don't run for immediate benefits which are harmful to the Vietnamese wood industry in general.

The biggest difficulty in exporting to the United States is to assure that the system, the rules and regulations are met by Americans requirements, such as the factory inspection each year, the use of labor, the vacuum system, payroll etc. If Vietnamese enterprises meet these requirements, they help businesses grow very fast both scope and quality. ▼



Ý KIẾN CHUYÊN GIA:

Cần sự dẫn đường từ Chính phủ

▼ NAM ANH (ghi)

Hiệp định đối tác tự nguyện về thực thi Luật Lâm nghiệp, quản trị rừng và thương mại lâm sản (VPA/FLEGT) sẽ là bước đệm quan trọng để các doanh nghiệp Việt Nam mở cánh cửa bước tới thị trường châu Âu, nhiều doanh nghiệp trong nước đã tỏ ra sẵn sàng để khai phá thị trường này, và điều họ chờ đợi nhất chính là những hướng dẫn cụ thể của các cơ quan quản lý trong thời gian tới, và liệu chúng ta đã có những chính sách phù hợp để đáp ứng yêu cầu của đối tác chưa, dưới đây là ý kiến của một số chuyên gia quản lý về vấn đề kiểm soát sự minh bạch của nguồn gốc gỗ được Gỗ Việt ghi nhận.



Bà Lê Thị Thanh Huyền, Phó Cục trưởng Cục Hải quan Gia Lai - Kon Tum

Về thủ tục hải quan theo Luật Hải Quan, Nghị định 08, Nghị định 59, Thông tư 38 và Thông tư sửa đổi Thông tư 38... Quá trình doanh nghiệp nhập khẩu cần có văn bản hướng dẫn điều chỉnh để cơ quan hải quan thực hiện. Ngoài ra, Bộ NNPTN có Thông tư 01 quy định nguồn gốc gỗ lâm sản, quy định để kiểm tra nguồn gốc lâm sản trong quá trình lưu thông, hồ sơ gỗ hợp pháp... Theo Thông tư này, với góc độ quản lý, cơ quan hải quan chỉ quản lý với hàng hóa xuất nhập khẩu, ở góc độ gỗ nhập khẩu, theo quy định hồ sơ nguồn gốc gỗ hợp pháp gồm Tờ khai hải quan, Bảng kê lâm sản; Giấy phép Cites (nếu buộc phải có) và văn bản phía nước ngoài (nếu có). Khi doanh nghiệp đủ hồ sơ thì cơ quan hải quan cho thông quan. Và hải quan chỉ là cơ quan thực thi theo luật định để kiểm soát gỗ hợp pháp.

Thời gian tới, triển khai Hiệp định VPA, Chính phủ cũng như các bộ, ngành liên quan phải có những quy

định sửa đổi chính sách về lâm sản để thực thi. Với quy định hiện hành, để cam kết hồ sơ gỗ hợp pháp là chưa đủ. Ở góc độ là cơ quan thực thi pháp luật, theo tôi, Chính phủ và các bộ cần có quy định cụ thể hơn để trong quá trình quản lý gỗ, cơ quan hải quan và các doanh nghiệp chứng minh được gỗ đó có nguồn gốc hợp pháp. Đây là vấn đề vĩ mô. Khi có quy định cụ thể sẽ phải thực thi để đảm bảo gỗ xuất khẩu có nguồn gốc hợp pháp.

Để đưa ra kiến nghị sửa đổi thì khá khó khăn vì một đề xuất nào đó đưa ra phải có khả năng thực hiện hay kiểm soát được trong quá trình quản lý, như trường hợp trước đây nhập khẩu gỗ từ Campuchia theo giấy phép của Bộ Công thương, nhưng đến năm 2014 chúng ta lại bỏ giấy phép này và sắp tới có khả năng tái khởi động cơ chế cấp phép, như thế sẽ lại tăng thêm giấy tờ trong hồ sơ chứng minh nguồn gốc gỗ của các doanh nghiệp, và sẽ mâu thuẫn với Nghị quyết 19.

Hiệp định VPA/FLEGT có nội dung rất quan trọng là đảm bảo nguồn gốc hợp pháp của gỗ nhập khẩu vào Việt Nam, theo tôi, các cơ quan quản lý cần xác định nguồn cung có tính rủi ro cao về tính pháp lý, nên cần thực hiện các biện pháp cần thiết để đảm bảo tính hợp pháp đó, với những yêu cầu như thế nào, và các cơ quan quản lý sẽ phải có một dự án thí điểm cơ chế để kiểm tra qui trình thực hiện, từ đó mới đưa ra áp dụng ở cấp độ quốc gia. Chắc chắn sẽ có cơ chế giảm thiểu tính rủi ro nguồn cung gỗ, và tôi nghĩ rằng, nó dường như sẽ có xung đột với Nghị quyết 19, nhưng đó là điều không tránh khỏi, vì thực hiện Hiệp định này cần phải có lộ trình, và

Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn sẽ tham mưu cho Chính phủ về quản lý lâm sản. Vì qui định là lý thuyết trên văn bản, nhưng chúng ta phải kiểm chứng được nguồn gốc xuất xứ gỗ có thật hay không, và làm thế nào để chỉ cần kiểm tra một lần cũng giúp các doanh nghiệp yên tâm xuất khẩu vào thị trường châu Âu.

Theo tôi, chúng ta thử nghiên cứu về vấn đề cấp phép, hoặc khả năng kiểm chứng về nguồn gốc gỗ từ các nước có tính rủi ro cao. Ở góc độ quản lý vĩ mô, các cơ quan quản lý cần nghiên cứu sâu hơn về qui chế cấp phép, vì nó có thể được chấp nhận hoặc không chấp nhận ở các nước khác.



Ông Tô Xuân Phúc - Chuyên gia phân tích chính sách, Tổ chức Forest Trends



Ông Nguyễn Nhĩ, Phó Giám đốc Sở NN&PTNT Gia Lai, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm:

Là cơ quan quản lý nội địa, nhưng chúng tôi chỉ có thể nắm được một số thông tin về gỗ nhập khẩu, vì chúng tôi không quản lý khâu nhập từ đầu nên không nắm được hết các số liệu, mà chỉ các đơn vị Hải quan mới có. Đây cũng có thể xem là lỗ hổng khi gỗ nhập khẩu được đưa vào lưu thông tại thị trường nội địa.

Mặt khác, Việc quản lý lâm sản và kiểm tra nguồn gốc lâm sản được thực hiện theo quy định tại Thông tư 01 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn. Theo đó, tùy theo nguồn gốc lâm sản (từ rừng tự nhiên, từ xử lý sau tịch thu bán phát mại, từ rừng trồng, nhập khẩu) thì cơ quan Kiểm lâm thực hiện quản lý nguồn gốc lâm sản (kiểm tra, theo dõi giám sát) nhập xưởng, xuất xưởng. Lâm sản xuất ra tùy theo nguồn gốc lâm sản thì cơ quan kiểm lâm hoặc UBND xã xác nhận nguồn gốc lâm sản hoặc chủ lâm sản tự quyết định. Đây cũng có thể là một trong những hạn chế trong việc kiểm soát nguồn gốc gỗ khi UBND xã tham gia vào việc xác nhận nguồn gốc. Đối với lâm sản (gỗ) có nguồn

gốc nhập khẩu thì cơ quan kiểm lâm không quản lý việc nhập khẩu gỗ tại khu vực biên giới, mà chỉ quản lý tại các cơ sở kinh doanh chế biến và trên lưu thông.

Nhưng chúng tôi muốn quản lý theo hình thức giống như VPA, nghĩa là chúng tôi quản lý được đầu vào và đầu ra từ khâu khai thác đến vận chuyển, tiêu thụ. Như vậy mới quản lý từ đầu đến cuối, để tăng thêm tính hiệu quả trong công tác quản lý.

Chúng tôi có đề nghị với Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, nếu muốn quản lý chặt nên quản lý từ toàn bộ từ đầu vào (đối với gỗ nhập khẩu, quản lý gỗ được nhập vào Việt Nam) từ đó làm cơ sở xác nhận đầu ra. Sắp tới, Luật Lâm nghiệp có hiệu lực sẽ thay cho Luật quản lý bảo vệ rừng 2004, chúng tôi có đề nghị được xác nhận lâm sản, được tham gia quản lý nắm được số liệu, chủng loại, quy cách ngay từ đầu để có cơ sở quản lý tiêu thụ tại thị trường nội địa. Nhưng cần phải có biện pháp hài hòa để không làm tăng thêm thủ tục hành chính và đầu mối quản lý. ▼

EXPERT VIEW: NEED A GUIDANCE FROM THE GOVERNMENT

▼ NAM ANH

The voluntary partnership agreement on the Forest Law Enforcement, Governance and Trade (VPA/FLEGT) will be an important one for Vietnamese businesses to open the European market, many domestic enterprises are ready to explore this market, and what they expect is the specific guidance of the State authorities in the next time, and whether we have the appropriate policies to meet the requirements of the partners or not, some following comments of management experts on controlling the transparency of wood origin are acknowledged by Go Viet.



Ms. Le Thi Thanh Huyen, Deputy Director of Gia Lai - Kom Tum Customs Department

For customs procedures in accordance with the Law on the Navy, Decree 08, Decree 59, Circular 38 and amended Circular of Circular 38 ... The import process of enterprises should have guiding and adjusted documents for the customs to implement. In addition, the MARD has Circular 01 in order to stipulate the timber origin of timber and forest products, regulations to check the origin of forest products in the process of circulation, legal timber file ... According to this Circular, for the management, the customs office only manages import and export goods, for import timber, according to the legal documents of timber origin including customs declarations, forest inventory;

Cites license (if required) and foreign documents (if any). When enterprises have full dossier, the customs shall clear goods. And the customs are only the one of implementing the law in order to control legal timber.

In the next time, implementing the VPA, the Government as well as other relevant ministries and agencies must have the regulations on forest products to implement. For current regulations, it is not enough to commit a legal timber documents. As a law enforcement agency, in my opinion, the Government and Ministries should have more specific regulations in the process of timber management, the customs and businesses to prove that the legal origin of timber. This is a macro issue. When there are specific provisions, they are necessary to enforce and assure the export wood of legal origin.

It is difficult to make recommendations because any proposal has to have ability of implementing or controlling during the management process, as the previous case of importing the timber from Cambodia under the permit of Ministry of Industry and Trade, but we removed this license in 2014 and we have the ability to restart the licensing mechanism in the next time, thus enterprises must provide more documents in order to prove the timber origin and would conflict with Resolution 19.



Mr. To Xuan Phuc - Senior policy analyst of Forest Trend

A very important provision in the VPA/FLEGT assure the legal origin of import timber into Vietnam. In my opinion, the State authorities should identify the supply of highly legal risks, implement the necessary measures to assure that legitimacy and the State authorities will have to have a pilot project to review the implementation process, from that applying at the national level. A mechanism which reduces the risks of timber supply shall be sure certainly, and I think it would seem to conflict with Resolution 19, but it is inevitable that the implementation of this Agreement need to have the process and the Ministry of Agriculture and

Rural Development will advise the Government on the management of forest products. As the regulations are only written in theory, we have to verify the timber origin, and how to check once also help businesses feel assured as exporting to the EU market.

In my opinion, we should try to study the issue of licensing, or the ability to verify the timber origin from the countries of high risks. For the macro management, the State authorities need further study of licensing regulations, as it can be accepted or rejected in other countries.



Mr. Nguyen Nhi - Deputy Director of Gia Lai Department of Agriculture and Rural Development, Manager of Gia Lai Branch of Forest Protection

As the local management agency, we can only get some information about imported wood, as we do not manage the input from the beginning stage so we do not know all the data like the customs. This is also considered a gap when import wood is put into circulation in the domestic market.

On the other hand, the management of forest products and the inspection of their origin shall comply with the provisions of Circular 01 of the Ministry of Agriculture and Rural Development. Accordingly, depending on the origin of forest products (from natural forests, from handling after confiscating and putting on sale, from planted forests and importing), the Forest Protection Agency manages the origin of forest products (inspection, monitor, supervision), put in and put out factory. Wood products depend on the origin of forest products, the Forest Protection Agency or Commune People's Committee confirmed the origin of forest products or forest product owners themselves determine. This can also be one of the limitations in controlling the timber origin when the Commune People's Committee participates in the original certification. For forest products (timber) from import origin, Forest Protection Agencies do not manage the timber import in the border areas, but only manage them at processing establishments and on the circulation.

But we would like to manage in the same way as the VPA, it means that we manage the input and output from the exploitation to shipment and consumption. Thus, we can manage from the beginning to the end in order to increase the efficiency in the management.

We recommend to the Ministry of Agriculture and Rural Development, if the State authorities would like to manage tightly, it is necessary to manage overall from the input, (for import timber, managing it as importing into Vietnam) from that there is the information to verify the output. In the next time, the Law on Forestry will come into force on replacement of the Law on forest protection and management in 2004, we have requested to certify forest products, to participate in the management of data, species and specifications from input in order to have the management of consuming in the domestic market. But it is necessary to have harmonized measures without increasing administrative procedures and management agencies. ▼

THỦ TƯỚNG NGUYỄN XUÂN PHÚC: VIỆT NAM PHẢI LÀ TRUNG TÂM ĐỒ GỖ VÀ NỘI THẤT CỦA THẾ GIỚI

PRIME MINISTER NGUYEN XUAN PHUC: VIETNAM MUST BE THE WORLD WOOD-BASED PRODUCTS AND FURNITURE CENTER



Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc tại triển lãm sản phẩm nông nghiệp

Prime Minister Nguyen Xuan Phuc at the Agricultural Product Show

Đó là phát biểu của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc tại hội nghị trực tuyến toàn quốc tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn được tổ chức. Cũng trong hội nghị này, Thủ tướng cũng cho rằng, rừng và đất rừng phải tính toán lại để Việt Nam là trung tâm đồ gỗ và nội thất của thế giới từ rừng trồng. Bên cạnh việc bảo vệ tốt rừng tự nhiên, rừng phòng hộ, cần tính toán không để tình trạng có 14 triệu ha rừng nhưng đóng góp cho phát triển nông nghiệp thấp, người dân sống dưới rừng còn khó khăn.

“Lai Châu, Điện Biên, Đắk Nông có rừng và đất rừng lớn, nhưng đói nghèo và phá rừng cũng nhiều. Nếu rừng trồng với kích cỡ gỗ lớn, trong 10 năm thì 90% có độ che phủ. Khi đó, chúng ta có nguyện vọng xây dựng trung tâm nội thất thế giới từ gỗ rừng trồng”, Thủ tướng nói và kể chuyện đầu tháng 11 tham dự hội chợ nhập khẩu quốc tế Trung Quốc. Khi hỏi thích sản phẩm gì của Việt Nam nhất, họ nói là đồ gỗ Việt Nam.

Người đứng đầu Chính phủ nêu quan điểm phải phát triển nông nghiệp sạch, hữu cơ từ trung ương đến địa phương, để người dân trên thế giới và gần 100 triệu dân Việt Nam yên tâm với sản phẩm nông nghiệp do Việt Nam làm ra. Nông nghiệp cũng phải thực hiện theo hướng sản phẩm hỗ trợ chữa bệnh vì hiện các bệnh tiểu đường, tim mạch, huyết áp, ung thư... ngày càng nhiều.

That is the speech of Prime Minister Nguyen Xuan Phuc at the national conference summed up 10 years of implementation of the 7th Central Resolution on agriculture, farmers and rural areas. Also in this conference, the Prime Minister also said that forests and forest land have to be reconsidered so that Vietnam is the world center of wood-based products and furniture from forest plantation. In addition to the protection of natural forests and protection forests, it is necessary to improve the current status that although there are 14 million hectares of forests, they contribute ineffectively to agricultural development; people around the forest still have difficult life.

“Lai Chau, Dien Bien, Dak Nong have large forests and forest land, but poverty and deforestation percentage are still high. If we plant big size wood trees, there will be 90% forest cover within 10 years. At that time, we would build a world furniture center from forest wood” the Prime Minister said. He also told the story that in early November he attended the China International Import Fair. When he asked some Chinese people that what products of Vietnam they liked most, they said Vietnamese wood furniture.

The head of the Government said that it is necessary to develop clean and organic agriculture at both the central and local levels so that people in the world and nearly 100 million Vietnamese people can feel secure with agricultural products made in Vietnam. Agriculture must also experience some new trends such as promoting supportive products for diseases such as diabetes, heart disease, blood pressure, cancer ... because these diseases increase more and more nowadays.



TÂN ĐẠI VIỆT

MÁY CHẾ BIẾN GỖ

MERRY CHRISTMAS & Happy New Year 2019

MÁY LÀM MỘNG ÂM 3 TRỤC



MÁY LÀM MỘNG DƯƠNG CONG & THẲNG



CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÂN ĐẠI VIỆT

Địa chỉ: 7/2 Đại Lộ Bình Dương, Khu phố Tây, Phường Vĩnh Phú, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương
Tel: 0274.3785 735 Hotline: 0985 85 85 48 Fax: 0274.3785 736
Email: info@tandaiviet.com.vn Web: maychebiengotdv.com

XUẤT KHẨU GỖ DỰ KIẾN SẼ ĐẠT 8,85 TỈ USD TRONG NĂM NAY

Xuất khẩu gỗ và sản phẩm từ gỗ Việt Nam dự kiến đạt 8,85 tỉ USD vào năm 2018, tăng hơn 1 tỉ USD so với kỷ lục 2017 là 7,7 tỉ USD. Bộ Công Thương đã đưa ra dự báo dựa trên sự tăng trưởng mạnh mẽ của ngành trong 10 tháng qua.

Gỗ và các sản phẩm gỗ đã mang lại cho đất nước hơn 7,22 tỉ USD từ tháng 1 đến tháng 10, tăng 15,6% so với cùng kỳ năm ngoái. Nhập khẩu gần 3,12 tỉ USD gỗ và các sản phẩm từ gỗ của Việt Nam, Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam trong giai đoạn này.

Cũng trong khoảng từ tháng 1 đến tháng 10, Việt Nam đã chi gần 1,9 tỉ USD để nhập khẩu các sản phẩm gỗ và đồ gỗ, chuyển thành thặng dư thương mại hơn 5,35 tỉ USD, tăng hàng năm gần 1 tỉ USD. Thặng dư thương mại hàng hóa gỗ được xếp thứ hai trong số xuất khẩu nông sản chính của Việt Nam trong giai đoạn này, chỉ sau sản phẩm thủy sản, đạt hơn 5,8 tỉ USD.

Ông Nguyễn Tồn Quyền, Tổng Thư ký Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam, cho biết ba tháng cuối năm luôn là thời gian cao điểm để xuất khẩu lâm nghiệp. Ông tiết lộ rằng hầu hết tất cả các doanh nghiệp trong lĩnh vực này hiện đã có đủ các đơn hàng xuất khẩu cho đến cuối năm, chủ yếu các đơn hàng từ Hoa Kỳ, EU, Nhật Bản, Hàn Quốc và Trung Quốc. ▽



WOOD EXPORTS EXPECTED TO HIT US\$8.85 BILLION THIS YEAR

Vietnam's export of wood and wood-based products is projected to reach US\$8.85 billion in 2018, up over US\$1 billion from the 2017 record of US\$7.7 billion. The Ministry of Industry and Trade made the forecast based on strong growth of the sector in the past 10 month.

Timber and wood products earned the country over US\$7.22 billion between January and October, increasing 15.6 percent against the same period last year. Importing nearly US\$3.12 billion worth of Vietnamese wood and wood-based products, the United States was Vietnam's biggest export market in the period.

Also between January and October, Vietnam spent nearly US\$1.9 billion importing wood and woodwork products, translating into a trade surplus of over US\$5.35 billion, an annual increase of nearly US\$1 billion. Trade surplus of timber goods was ranked second among key Vietnamese agricultural exports during the period, only behind that of aquatic products, which recorded over US\$5.8 billion.

Nguyen Ton Quyen, General Secretary of the Association of Vietnam Timber and Forest Product, said the last three months of a year are always the peak time for forestry exports. He unveiled that almost all enterprises in the sector have now secured enough export orders for the rest of the year, mostly from the US, EU, Japan, the Republic of Korea, and China. ▽

At **XtraSharp**

We Cut Straight!

COMPACT SERIES

ADVANCED SERIES

X BLADE SERIES

The Optimal Rip Saw Lineup

Member of

San Jui

Taiwan | Vietnam | Belgium

San Jui Machinery Co., Ltd.

T: +886 425 24 54 34

M: +84 164823 1450 (Vietnam)

E: san.jui@misa.hinet.net

www.sanlui.com.tw

MEET US AT

IWF ATLANTA

MALAYSIA: XUẤT KHẨU 2018 THẤP HƠN NĂM NGOÀI

Ông Teresa Kok, Bộ trưởng các ngành công nghiệp của Malaysia cho biết, xuất khẩu sản phẩm gỗ dự kiến sẽ giảm nhẹ trong năm nay từ mức 23 tỉ RM được ghi nhận trong năm 2017 do tác động của tranh chấp thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc, gây ra sự suy yếu của nền kinh tế toàn cầu. Từ tháng 1 đến tháng 8 năm nay, xuất khẩu sản phẩm gỗ giảm 5,7% so với cùng kỳ xuống còn 14,6 tỉ RM. Năm nay thời tiết thay đổi là một phần nguyên nhân cho sự suy giảm này. Sản phẩm đóng góp chính vào doanh thu xuất khẩu là đồ nội thất bằng gỗ mang lại gần 5 tỉ RM.

Bên cạnh đó, chính phủ Malaysia cũng kêu gọi việc nghiên cứu sử dụng thân cây cọ dầu (OPT) làm vật liệu thay thế cho sản xuất gỗ dán. Người ta ước tính rằng

Malaysia sản xuất khoảng 22 triệu mét khối OPT mỗi năm. Hiện tại Ủy ban Công nghiệp Gỗ Malaysia và Hội đồng Dầu cọ Malaysia cũng như các cơ quan khác như Viện Nghiên cứu Lâm nghiệp Malaysia (FRIM) và Đại học Putra Malaysia (UPM) đang nỗ lực để tìm ra cách sử dụng tốt nhất thân cây cọ dầu.

Nhân dịp ký kết một biên bản ghi nhớ giữa Hiệp hội các nhà sản xuất sản phẩm tấm Malaysia (MPMA) và Phòng thương mại sản phẩm tấm của Trung Quốc Linyi, Bộ trưởng các ngành công nghiệp đã kêu gọi nghiên cứu thêm về các sản phẩm thân cây cọ dầu. Trong năm 2017, xuất khẩu tấm gỗ đã chiếm khoảng 30% tổng lượng xuất khẩu sản phẩm gỗ. Trung Quốc là nhà nhập khẩu sản phẩm gỗ lớn thứ sáu của Malaysia năm ngoái. 



EU: INDONESIA VÀ VIỆT NAM TĂNG THỊ PHẦN NHẬP KHẨU GỖ NHIỆT ĐỚI CỦA EU

Nhập khẩu của EU đối với các sản phẩm gỗ nhiệt đới (không bao gồm ván sàn) tăng 3% lên 103.000 tấn trong 9 tháng đầu năm 2018. Tuy nhiên, giá trị nhập khẩu giảm 4% xuống còn 195 triệu euro. Chiều hướng tương phản này là do danh mục các mặt hàng xuất khẩu liên quan. Danh mục này bao gồm một loạt các sản phẩm, nhưng chủ yếu là cửa ra vào,

tủ bếp và cửa sổ.

Cho đến nay Indonesia là nhà cung cấp các sản phẩm mộc nhiệt đới lớn nhất của EU, về số lượng nhập khẩu đã tăng 6% lên 56.400 tấn trong chín tháng đầu năm 2018. Ngoài ra, nhập khẩu các sản phẩm mộc của EU từ Việt Nam cũng tăng 67% lên đến 10.600 tấn. 

CÔNG TY RICHARD NEGO BOIS AND SERVICES

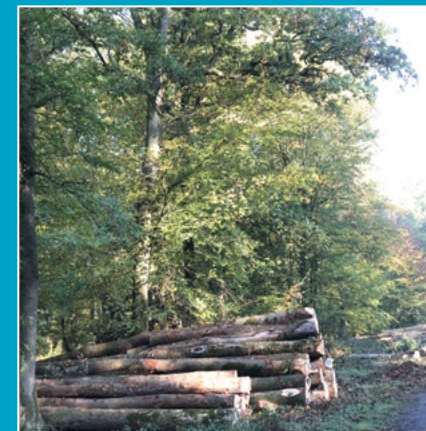


*Nhà cung cấp gỗ nguyên liệu uy tín
Cung cấp các loại gỗ tròn, xẻ, plywood nhập khẩu
từ thị trường EU, Nam Mỹ và Châu Phi*

Gỗ từ EU: các loại gỗ tròn, xẻ từ gỗ tần bì, sồi, dẻ gai, thích, anh đào, phong, trăn,...



Gỗ từ Nam Mỹ: Gỗ bạch đàn tròn, xẻ và plywood từ Brazil; Colombia



Gỗ từ Châu Phi: Gỗ gỗ, gỗ lim, azobe



Ông Olivier Richard làm việc với thủ tướng Bosina

CÔNG TY RICHARD NEGO BOIS AND SERVICES

Địa chỉ: 52 rue Léo Lagrange, 59740 Solre le chateau, France

Điện thoại: +33 (0) 674880831 (Mr. Olivier Richard)

Email: olivier.rnbs@yahoo.com

Whatsapp, Wechat, Viber, Zalo: +33 (0) 674880831



INDONESIA: DỰ BÁO LẠC QUAN TỪ HIỆP HỘI NGÀNH VỀ XUẤT KHẨU 2019

Chủ tịch Hiệp hội lâm nghiệp Indonesia (APHI), Indroyono Soesilo, đã dự báo xuất khẩu lâm sản tăng 8% vào năm tới, doanh thu xuất khẩu từ ngành này sẽ tăng lên khoảng 13 tỉ USD.

Sau đánh giá tích cực này là sự ra đời của Sàn giao dịch gỗ Indonesia (ITE), một hệ thống tiếp thị và giao dịch trực tuyến cho các sản phẩm lâm nghiệp, tất cả đều được chứng nhận theo Hệ thống xác minh tính hợp pháp gỗ của Indonesia (SVLK). Indroyono đã bày tỏ sự lạc quan rằng đầu tư vào ngành lâm nghiệp sẽ tiếp tục phát triển do vấn đề cháy rừng đang được giải quyết nghiêm túc và

việc quản lý đất than bùn, mà trước đó thường xuyên bị cháy, giờ đã được cải thiện.

Trong một cuộc họp gần đây với APHI, Siti Nurbaya Bakar, Bộ trưởng Bộ Môi trường và lâm nghiệp đã nhận xét rằng các nhà xuất khẩu ngành gỗ vẫn hoạt động tốt trong năm nay mặc dù thế giới có nhiều bất ổn. Bà nói rằng giá trị xuất khẩu gỗ chế biến trong năm 2017 là 10,94 tỷ USD nhưng đến tháng 10 năm nay đã vượt qua con số đó. Ở Indonesia, sản lượng gỗ tròn từ các đồn điền cao gấp khoảng 6 lần so với rừng tự nhiên, đạt 38 triệu mét khối trong năm 2017. 

PERU: XUẤT KHẨU TĂNG NHƯNG LÔ HÀNG SANG TRUNG QUỐC GIẢM MẠNH

Theo thông tin do Hiệp hội các nhà xuất khẩu (ADEX) cung cấp, tính đến tháng 8 năm 2018 xuất khẩu các sản phẩm gỗ của Peru đạt gần 80 triệu USD tính theo giá FOB. So với cùng kỳ năm 2017, xuất khẩu trị giá 77 triệu USD.

Trong số 80 triệu USD xuất khẩu tính đến tháng 8 năm nay, Trung Quốc là điểm xuất khẩu chính của các sản phẩm gỗ của Peru chiếm 43% tổng giá trị xuất khẩu nhưng năm nay xuất khẩu sang Trung Quốc giảm 11%. Thị trường Hoa Kỳ là thị trường quan trọng thứ hai (chiếm 11% thị phần) nhưng lần này xuất khẩu đến tháng 8 cao hơn 20% so với cùng kỳ năm trước.

Mexico là thị trường được xếp hạng thứ ba chỉ sau Hoa Kỳ với 10% thị phần xuất khẩu sản phẩm gỗ và cũng như

Hoa Kỳ, có sự tăng trưởng khoảng 24% so với cùng kỳ năm trước.

Xuất khẩu gỗ xẻ trong giai đoạn từ tháng 1 đến tháng 8 năm 2018 trị giá 14,8 triệu USD, FOB chỉ tăng 1% so với năm ngoái với phần lớn được chuyển đến Cộng hòa Dominican, Trung Quốc và Mexico.

Dịch vụ Lâm nghiệp và Động vật hoang dã Quốc gia (SERFOR) khảo sát các nguồn tài nguyên gỗ tuyết tùng và gỗ gụ với tư cách là Cơ quan Quản lý của CITES đã kiểm tra mười chín ứng dụng ở các vùng Madre de Dios, Ucayali và Loreto để đảm bảo việc buôn bán hợp pháp cây tuyết tùng (*Cedrela odorata*) và gỗ gụ (*Swietenia macrophylla*). 

Công nghệ mới về veneer: THÚC ĐẨY CÔNG NGHIỆP GỖ AUSTRALIA

Sự phát triển bền vững của ngành công nghiệp xây dựng Australia đang ngày càng tạo sức ép lên các nhà sản xuất nguyên vật liệu, về việc tìm ra những giải pháp thông minh nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của ngành xây dựng mà không ảnh hưởng đến chất lượng hoặc thiết kế, đã khuyến khích sự sáng tạo của các nhà khoa học ngành gỗ nước này.

Những hiểu biết về chi phí xây dựng đã giúp các nhà khoa học Australia hiểu rõ hơn việc sử dụng gỗ dán trên cơ sở lợi

ích kép của gỗ là tính bền vững và thiết kế linh hoạt, mang lại lợi ích lớn như thế nào cho ngành xây dựng hiện đại.

Công nghệ mới về gỗ veneer đã cải thiện ngành công nghiệp gỗ, tăng thêm lựa chọn cho các nhà xây dựng, nhà thiết kế và kiến trúc khả năng đưa ra quyết định về gỗ veneer trong thị trường đầy tính cạnh tranh. Công nghệ mới về gỗ veneer không chỉ đảm bảo tính bền vững, thiết kế linh hoạt, sức bền và vẫn đáp ứng được nhu cầu lớn về cách bảo quản gỗ trong quá trình sử dụng.

Công nghệ mới về gỗ veneer vượt

trội về một số mặt như phương pháp sản xuất được kiểm soát cẩn thận sẽ đạt được chứng nhận môi trường và việc sử dụng hiệu quả của các nguyên liệu gỗ thô. Ngoài những lợi ích về thiết kế và môi trường, veneers có những lợi ích sức khỏe lâu dài đem đến sự an toàn cho người sử dụng.

Gỗ veneer là một sự lựa chọn tốt vì nó mang tính bền vững, dễ thiết kế, tốt cho sức khỏe người sử dụng, do đó đáp ứng các yêu cầu của nhà thiết kế, nhà xây dựng và khách hàng. 



TRUNG QUỐC ĐẨY GIÁ GỖ CHÂU ÂU TĂNG CAO

Sau khi Hoa Kỳ áp thuế 10% đối sản phẩm gỗ của Trung Quốc xuất khẩu sản Mỹ, Trung Quốc đáp trả bằng cách áp thuế 5-10% đối với gỗ tròn và gỗ xẻ của Hoa Kỳ vào Trung Quốc. Việc áp thuế này khiến cho nhiều doanh nghiệp Trung Quốc phải tìm kiếm nguồn nguyên liệu từ các quốc gia khác để thay thế, và EU là một trong các thị trường đó.

Theo Ông Olivie Richard, Tổng giám đốc công ty RNBS, một công ty cung cấp gỗ cho thị trường Việt Nam chia sẻ,

“Chiến tranh thương mại giữa Trung Quốc và Mỹ đã tác động rất nhiều tới các công ty Trung Quốc, họ buộc phải chuyển qua mua gỗ thị trường châu Âu”.

Trước đây, Trung Quốc nhập khẩu nguyên liệu gỗ từ Mỹ rất nhiều, nhưng hiện tại, nguồn cung này từ Mỹ bị hạn chế nên rất nhiều các công ty chế biến gỗ chuyển hướng sang mua nguyên liệu từ Pháp, Bỉ hay Đức. Cách đây 5-6 năm Gỗ tần bì bị cấm nhập vào Trung Quốc, nhưng hiện nay họ lại nhập khẩu với giá cao hơn từ 20-25 euro so với thị trường

Việt Nam.

Theo Ông Olivier Richard, với tình hình như vậy thì sắp tới thị trường gỗ sẽ rất khó khăn, với kinh nghiệm 20 năm trong ngành gỗ, 14 năm ông phát triển thị trường ở Việt Nam ông chưa bao giờ gặp trường hợp như vậy.

Điều này cho thấy sự cạnh tranh nguyên liệu ở thời điểm hiện tại là rất khắc nghiệt, và các doanh nghiệp Việt Nam cần lưu ý đặc biệt tới tình hình này. 




6-9
MARCH 2019

SAIGON EXHIBITION & CONVENTION CENTER (SECC)
799 NGUYEN VAN LINH PARKWAY, DIST.7, HCMC

 /VIFAFAIR
 VIFAEXPOVIETNAM
 VIFAEXPO



WWW.VIFAEXPO.COM
WWW.VIFAFAIR.COM

12th 
VIETNAM
INTERNATIONAL FURNITURE & HOME ACCESSORIES FAIR

Opening hours:
* FOR TRADE: 06 March (10:00 - 18:00)
07 - 08 March (09:00 - 18:00)
* FOR PUBLIC: 09 March (09:00 - 17:00)

Contact us: HAWA CORPORATION
185 Ly Chinh Thang Str., W.7, Dist.3, HCMC, Vietnam
T: +84.28.3526 4714 / 15 / 16
E: info@hawacorp.com.vn



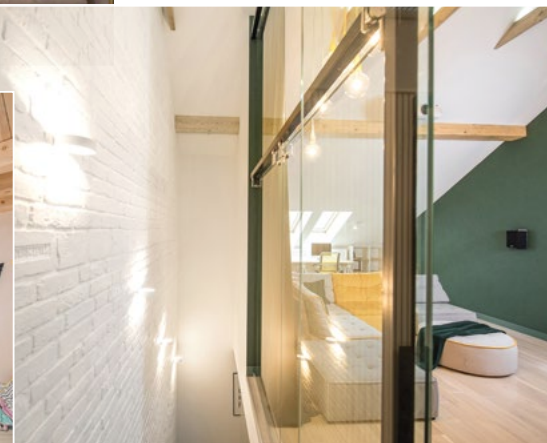
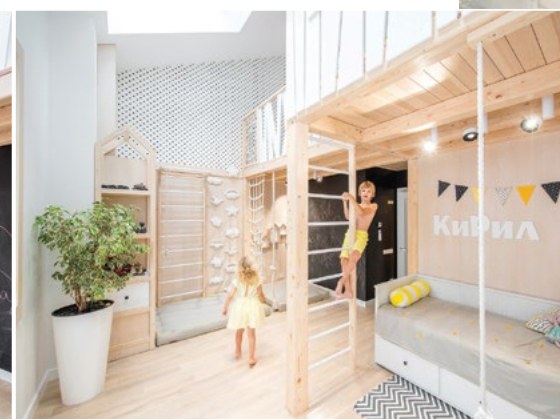
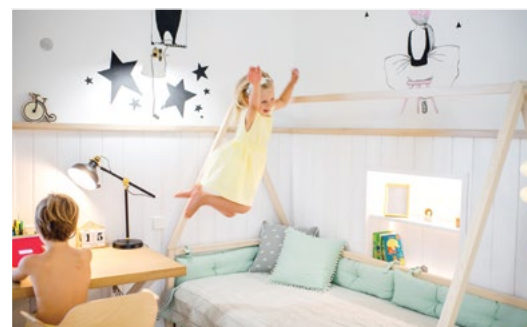
Không gian hạnh phúc

GV

Happy Place là sự kết hợp giữa kiến trúc nhà ở ấm cúng và các giải pháp hiện đại trong nội thất. Ngôi nhà này có đặc điểm, phong cách và điểm nhấn riêng.

Nội thất được thiết kế cho một gia đình trẻ có trẻ nhỏ - tại đây bạn có thể tìm thấy cơ hội đắm mình vào thế giới của riêng mình và thư giãn khỏi cuộc sống thành phố ồn ào.

Sự kết nối từ không gian này sang không gian khác được thiết kế khéo léo. Ở đây bạn có tất cả mọi thứ: một góc ấm cúng cho các cuộc họp gia đình gần lò sưởi, một nhà bếp rộng rãi làm phòng ăn, phòng khách gặp gỡ bạn bè và thậm chí có một chiếc xích đu mà bạn có thể đắm mình với cuốn sách yêu thích.



Điểm nổi bật của dự án này là "Không gian hạnh phúc" của trẻ nhỏ, nơi cha mẹ không bị giới hạn không gian cho trí tưởng tượng bay bổng và sự phá cách của trẻ nhỏ, và tất nhiên có một căn gác phòng chờ, một nơi để xem phim cùng gia đình và tổ chức tiệc tùng với bạn bè.

Công ty Cổ phần TEKCOM: PHÁT TRIỂN ĐỘT PHÁ, THỊNH VƯỢNG DÀI LÂU

▼ GỖ VIỆT



Trở thành doanh nghiệp dẫn đầu ngành gỗ về cung cấp các sản phẩm ván ép, ván ép phủ phim và các dòng sản phẩm cao cấp phục vụ ngành hàng thiết kế kiến trúc Ván nền cho ván sàn (Floor base) và Ván ép trang trí ứng dụng cho ngành thiết kế nội ngoại thất (Decorative Plywood) luôn là mục tiêu số 1 của Công ty cổ phần TEKCOM trong quá trình xây dựng và phát triển hơn 10 năm qua.

Chờ đón những thách thức, nắm bắt những cơ hội lớn trên thị trường, không ngừng sáng tạo và đổi mới tư duy là những yếu tố giúp TEKCOM nắm giữ vị trí dẫn đầu trong ngành suốt hơn một thập kỉ qua. Lớn mạnh hơn nữa, phát triển hơn nữa là một trong những thôi thúc lớn nhất với ông Nguyễn Văn Vũ, Tổng Giám đốc mới của TEKCOM, người đang nắm trọng trách lớn của công ty thời gian qua, cùng với những kế hoạch phát triển đột phá, bắt đầu từ bộ nhận diện thương hiệu mới.



Nhà máy 01 - TEKCOM BD1 tọa lạc tại Bình Dương

Trong những năm tiếp theo, TEKCOM định hướng phát triển một cách bền vững để trở thành doanh nghiệp dẫn đầu ngành gỗ và các sản phẩm liên quan được ưa chuộng, cũng như tạo nên một bước bứt phá trong lĩnh vực cung cấp các giải pháp sáng tạo trong xây dựng và thiết kế kiến trúc. Thông qua việc ra mắt bộ nhận diện thương hiệu mới, chúng tôi mong muốn mang đến những thay đổi tích cực trong văn hóa, tác phong và quy trình làm việc của đội ngũ nhân viên trong toàn hệ thống, phát huy tối đa thế mạnh của mỗi cá nhân và tập thể để cùng nhau “Tạo dựng giá trị vững bền - Together building the best - Tổng Giám đốc

Nguyễn Văn Vũ khẳng định.

Với những kinh nghiệm quản lý cấp cao trong quá khứ tại các công ty đa quốc gia danh tiếng như Bayer, BlueScope Steel Vietnam, Lafarge Boral Gypsum Việt Nam và gần đây nhất là Tổng Giám đốc KONE Việt Nam, ông Nguyễn Văn Vũ luôn có những ý tưởng mới cho sự phát triển của TEKCOM, và ông quyết định thổi luồng gió mát lành vào doanh nghiệp bằng bộ nhận diện thương hiệu mới, để tiếp tục dẫn dắt TEKCOM hướng đến vị trí dẫn đầu trên thị trường Việt Nam và thế giới trong ngành hàng ván ép và các sản phẩm liên quan. Cũng như gạt hái được những giá trị mới, sự thịnh vượng bền vững.



Ban Giám Đốc từ trái qua: Ông Nitipum Silawanna, Ông Trần Vinh An, Ông Hoàng Ích Tuấn, Ông Nguyễn Văn Vũ – Tổng Giám Đốc mới của TEKCOM, Bà Phạm Thị Bích Đào, Ông Vũ Quang Huy, Ông Petrus Karija

Bộ nhận diện thương hiệu mới, bao gồm toàn bộ hình ảnh về thương hiệu, tầm nhìn cùng những giá trị cốt lõi mới, định hướng cho sự phát triển của TEKCOM trong tương lai. Thông qua sự đổi mới này, TEKCOM muốn khẳng định tầm nhìn nắm giữ vị trí dẫn đầu trong ngành và mở rộng phạm vi tiếp cận của TEKCOM trên toàn cầu.

“Bộ nhận diện thương hiệu mới không làm thay đổi hai yếu tố truyền thống làm nên văn hoá doanh nghiệp của TEKCOM: Thành công được gây dựng dựa trên nền tảng Chất lượng và sự An toàn. Khi quyết định đầu quân cho TEKCOM, tôi lấy giá trị cốt lõi của công ty là kim chỉ nam cho chiến lược lãnh đạo của mình. Đảm bảo một môi trường làm việc an toàn và tạo điều kiện cho từng nhân viên luôn là ưu tiên hàng đầu của TEKCOM. Tôi tin rằng khi đó, TEKCOM mới có thể hoàn thành sứ mệnh tạo ra những sản phẩm, dịch vụ và giải pháp chất lượng vượt trội cho khách hàng”, Tổng giám đốc Nguyễn Văn Vũ cho biết, ông sẽ cùng toàn bộ nhân viên trong công ty quyết tâm hoàn thành

mục tiêu dẫn đầu của TEKCOM với bộ thương hiệu mới này.

Thiết kế mới của bộ nhận diện thương hiệu, lấy cảm hứng từ những tấm gỗ đặt chồng lên nhau, tạo thành một hình khối chữ “T” vững chãi và hướng lên trên nhằm phản ánh định hướng phát triển một cách bền vững, trở thành doanh nghiệp dẫn đầu ngành gỗ và các sản phẩm liên quan được ưa chuộng. Hơn nữa, việc sử dụng hai màu chủ đạo là màu xanh - tượng trưng cho sự phát triển bền vững và màu vàng - tượng trưng cho sức sáng tạo - đã tạo một điểm nhấn hiện đại và độc đáo, đồng thời khẳng định khát vọng tạo nên một bước bứt phá trong lĩnh vực cung cấp các giải pháp sáng tạo trong xây dựng và thiết kế kiến trúc.

Quyết định thay đổi bộ nhận diện thương hiệu của TEKCOM nhằm hoàn thiện hơn về mặt hình ảnh, uy tín đồng thời tương xứng với tầm vóc mới của TEKCOM trong tương lai. Cụ thể, TEKCOM đang hướng đến mục tiêu chiếm thị phần cao nhất trong nước và khu vực nhờ những cải tiến không

ngừng, xây dựng hệ thống cung ứng hiệu quả để đưa ra các giải pháp phù hợp nhất cho khách hàng.

Cùng lúc với những kế hoạch thay đổi hình ảnh, những chiến lược kinh doanh tiếp tục được vạch ra để đảm bảo, những giá trị cốt lõi của TEKCOM được xây dựng trên nền tảng bền vững, đó là khánh thành thêm nhà máy thứ hai trong quý 2 năm 2019, với diện tích sử dụng hơn 10 héc ta, tọa lạc tại khu công KCN Nam Tân Uyên mở rộng, xã Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Việt Nam. Đây được xem là một trong những nhà máy hiện đại bậc nhất tại Việt Nam, chuyên sản xuất các dòng sản phẩm cao cấp phục vụ ngành hàng thiết kế kiến trúc Ván nền cho ván sàn (Floor base) và Ván ép trang trí ứng dụng cho ngành thiết kế nội ngoại thất (Decorative Plywood). Tất cả để hướng tới khẳng định mục tiêu: TEKCOM luôn một trong những đơn vị hàng đầu cung cấp Ván ép phủ phim tại Việt Nam và hơn 25 quốc gia trên thế giới. ▼

Công ty TNHH Hoàng Phát: TÌM CƠ HỘI TỪ THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC



Ông Nguyễn Duy Vinh – Giám đốc
Công ty TNHH Hoàng Phát

Cuộc chiến thương mại Trung Quốc và Mỹ vẫn đang nóng lên từng ngày, và những cơ hội đã mở ra với các doanh nghiệp gỗ của Việt Nam, và có những công ty như Hoàng Phát luôn biết cách để tận dụng được những lợi thế trên để tăng giá trị xuất khẩu vào thị trường rộng lớn này.

Trung Quốc là thị trường rộng lớn và giá trị xuất khẩu gỗ và các sản phẩm gỗ của Việt Nam đạt tới gần 1 tỉ USD, với các sản phẩm chính là dăm mảnh, gỗ bóc, pallet và đồ gỗ mỹ nghệ. Nhưng cho đến thời điểm hiện tại, các sản phẩm gỗ nội thất và gỗ ngoại thất xuất vào thị trường này còn tương đối ít, và chưa thật sự tiếp cận được thị hiếu của người tiêu dùng Trung Quốc.

Đây là lỗ hổng cần các doanh nghiệp gỗ Việt Nam khắc phục, đó là suy nghĩ có tính định hướng cho

sự phát triển của Công ty TNHH Hoàng Phát của ông Nguyễn Duy Vinh, người chịu trách nhiệm chèo lái con thuyền này cạnh tranh với chính các doanh nghiệp Trung Quốc tại thị trường của họ.

Theo ông Nguyễn Duy Vinh, từ lâu nay, các doanh nghiệp Việt Nam mới chỉ có thói quen sang Trung Quốc mua hàng về để bán, sử dụng chứ không nghĩ đến việc đưa các sản phẩm nói chung và sản phẩm gỗ nói riêng sang Trung Quốc để tiêu thụ. Nhưng trong hai năm qua, ông cùng với các cộng sự của mình đã từng bước tiếp cận thị trường này và đạt được những thành công có tính nền tảng, khi chiến thắng được tâm lý sợ hãi cạnh tranh với các doanh nghiệp của nước bạn.

Theo ông, chính sách điều hành của Trung Quốc linh hoạt hơn và thông thoáng hơn nhiều so với suy nghĩ của các doanh nghiệp Việt Nam, nếu hiểu được cặn kẽ những



luật định này, các doanh nghiệp Việt Nam sẽ tìm thấy cơ hội lớn ở thị trường nội địa Trung Quốc, nhất là khi cuộc chiến thương mại với Mỹ căng thẳng hơn bao giờ hết.

Từ đầu năm 2018, Hoàng Phát đã xuất khẩu tới 5 container 40f sản phẩm gỗ sang Trung Quốc, thu lại được những giá trị lớn về kinh tế, đó là nhờ sự hiểu biết tinh tế về văn hóa sử dụng sản phẩm gỗ, môi trường làm việc và thói quen tiêu dùng của người dân Trung Quốc. Và trong những tháng

cuối năm, công ty đang đẩy mạnh việc sản xuất các đơn hàng lớn khác để kinh doanh ở thị trường này, khi giá nhân công của Trung Quốc cao gấp 3-4 lần so với giá nhân công Việt Nam, và các doanh nghiệp gỗ của nước này đang gặp khó khăn trong việc tiếp cận thị trường Mỹ.

Nhưng ông Nguyễn Duy Vinh cũng lưu ý, các doanh nghiệp Việt Nam muốn mở rộng cơ hội kinh doanh tới thị trường Trung Quốc cần tránh những lợi ích kinh tế nhỏ để nhận gia

công sản phẩm cho các đối tác nước bạn, vì như thế sẽ đánh mất giá trị nội tại của doanh nghiệp, cũng như khiến chính sản phẩm của mình gặp bất lợi khi cạnh tranh với các đối thủ khác.

Trong khoảng 5 năm tới, Hoàng Phát đặt mục tiêu xuất khẩu sản phẩm chất lượng cao vào thị trường Trung Quốc, và tìm hướng hợp tác với các doanh nghiệp ở đây để khai thác các thị trường lớn hơn như EU hay Mỹ.



TẠO DỰNG GIÁ TRỊ VỮNG BỀN

Ngành gỗ Việt Nam:

HƯỚNG TỚI LỐI SỐNG XANH

GV

Hiện nay, ngành gỗ Việt Nam đang có lợi thế vô cùng lớn, đó là cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung Quốc đã dịch chuyển sản xuất gỗ sang Việt Nam. Trong khi đó, hai hiệp định thương mại tự do lớn là EVFTA VÀ CPTPP sẽ được thực thi trong năm 2019 tạo ra sự cộng hưởng lớn với ngành gỗ.

Hiện tại, sản phẩm gỗ Made in Viet Nam được hưởng thuế suất rất tốt từ các thị trường trong hai khối này. Các doanh nghiệp đa quốc gia sẽ nhìn ra lợi thế đó, đồng thời, nếu dịch chuyển sản xuất sang Việt Nam, họ còn tiếp cận được với cả thị trường Đông Nam

Á rộng lớn, vì Việt Nam là cửa ngõ của khu vực, và nước nào muốn tiếp cận thị trường Đông Nam Á thì Việt Nam là cánh cửa tốt nhất với họ.

Đi vào bản chất vấn đề, doanh nghiệp gỗ Việt Nam đang hướng tới việc sử dụng gỗ nguyên liệu hợp pháp từ rừng trồng nhập khẩu. Theo ông Trần Việt Tiến - Ủy viên thường vụ Hawa, năm nay, hiệp hội đang bắt đầu tuyên truyền làm sao để các doanh nghiệp Việt Nam trước

tiên phải đảm bảo được thị trường nội địa. Xét riêng trong ngành tiêu dùng gần đây, các công ty phân phối Thái Lan chiếm thị phần rất lớn, nên doanh nghiệp Việt Nam phải mở rộng kênh phân phối để cạnh tranh với các đối thủ ở thị trường đồ gỗ nội thất.



Ông Trần Việt Tiến - Ủy viên thường vụ Hawa



Và để làm được điều đó, Hawa hướng các doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm gỗ hướng tới lối sống xanh, xoay quanh các giá trị cốt lõi về sản xuất, thiết kế, thương mại. Cộng hưởng với lợi thế về thương mại từ các hiệp định tự do Việt Nam đã tham gia, sẽ giúp các doanh nghiệp Việt Nam nắm được thị trường nội địa, mở rộng xuất khẩu và giúp Việt Nam trở thành trung tâm đồ gỗ của thế giới.

Hiện tại, ngành gỗ đang sản xuất ra các sản phẩm có trị giá cao, nhưng

thị trường thương mại, phân phối và thương hiệu còn giá trị hơn gấp 4 lần. Trong khi đó, cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung Quốc sẽ tạo ra cơ hội để ngành gỗ Việt Nam phân phối tới các thị trường như Mỹ hay châu Âu lớn hơn.

Việt Nam đang có lợi thế quá lớn vào thời điểm này để biến ý tưởng đó thành hiện thực, chúng ta có nhiều doanh nghiệp hoạt động trong ngành gỗ, và đó là cơ hội để ngành gom nguồn lực, hội tụ tại Việt Nam, xây dựng hình

ảnh dựa trên chất lượng sản phẩm, thiết kế ấn tượng, thân thiện với môi trường. “Nếu bạn có thiết kế, chúng tôi là nghệ nhân”, đó là cách để thu hút các nhà sản xuất lớn trên thế giới cộng tác với các doanh nghiệp Việt Nam, và những quốc gia có thiết kế đẹp, phải tìm đến nơi sản xuất đẹp. Và từ đó, xây dựng thương hiệu quốc gia, đúng như ý tưởng của Thủ tướng trong một hội nghị gần đây của ngành. **V**

Vietnam wood industry: Towards green lifestyle

GV

At present, Vietnam wood industry is having a great advantage, the US - China trade war has shifted the wood production to Vietnam. Meanwhile, two major free trade agreements of the EVFTA and the CPTPP will be implemented in 2019, which creates a great combination with the timber industry.

At present, wood products “made in Viet Nam” enjoy very good tax rates from the markets in these two blocks. Multinational corporations will catch that advantage and, if the wood production is shifted to Vietnam, they still access to the large Southeast Asian market, as Vietnam is the gateway of the region and any country would like to access Southeast Asia market, Vietnam is the best one for them.

To the substance of the issue, Vietnamese wood enterprises are

towards the use of legal timber imported from forest plantation. According to Mr. Tran Viet Tien - HAWA's Standing Member, this year the association starts propagating for Vietnamese businesses to assure the domestic market firstly. For the recent consumption sector, Thailand's distribution companies account for a large market share, so Vietnamese enterprises have to expand their distribution channels to compete with the competitors in the furniture market.

And to do that, the HAWA directs manufacturing businesses to produce wood products towards green lifestyles around the core values of production, design and trade. Enjoying the commercial advantages from the free agreements which Vietnam attends, they will help Vietnamese businesses to catch the domestic market, expand exports and help Vietnam become a furniture center of the world.

Currently, the wood industry is manufacturing products which have high value, but the trading, distribution and brand market have value more than four times. Meanwhile, the US-China trade war will make opportunities for the Vietnamese wood industry to distribute to the markets such as the US or the EU.

At this time, Vietnam has a great advantage for making the idea in fact, we have many businesses operating in the timber industry, and it is an

opportunity for the industry to gather resources in Vietnam, to build the product image based on good quality, impressive design and friendly environment. "If you have a design, we are artisans," which is a way to attract major manufacturers in the world to collaborate with Vietnamese businesses, and well-designed countries look for the place of beautiful production. And from that, we shall build a national brand name like the Prime Minister's idea at a recent conference of the industry. 



Liên hoan kiến trúc thế giới: VINH DANH CÁC CÔNG TRÌNH SỬ DỤNG GỖ CÓ CHỨNG NHẬN

▼ MICHAEL BUCKLEY, TURNSTONE SINGAPORE

Từ Chile đến Trung Quốc và Canada, các nhóm kiến trúc sư đã có mặt tại Amsterdam – Hà Lan, để trình bày các dự án của mình trong Liên hoan kiến trúc thế giới 2018. Tại đêm Gala, với hơn 1.000 dự án tham gia, kết quả đã được nhà tổ chức Paul Finch công bố và ông đã mô tả khoảnh khắc trao giải như là một dịp để tôn vinh sự đa dạng và kỹ năng phi thường của các kiến trúc sư trên toàn cầu.

Năm nay, sự kiện kéo dài trong ba ngày với các bài thuyết trình đến từ nhiều hạng mục bao gồm các công trình sử dụng gỗ được chứng nhận tốt nhất do PEFC tài trợ - PEFC là chương trình chứng nhận rừng lớn nhất thế giới hiện có mặt tại 50 quốc gia. Điều này cho thấy sự gia tăng liên tục của các hoạt động kiến trúc tạo ra các sản phẩm gỗ bền vững bao gồm gỗ dán, CLT, gỗ được thiết kế và gỗ biến tính nhiệt (TMT), những loại đem lại nhiều lợi ích cho môi trường so với các vật liệu khác.

Tham dự dạ tiệc, Tổng thư ký PEFC, ông Ben Gunneberg đã trao giải thưởng

cho kiến trúc sư của Tzannes với tác phẩm Nhà Quốc tế của họ tại Sydney, Australia - một văn phòng sử dụng gỗ đã được PEFC chứng nhận. Tòa nhà thương mại 7 tầng được cấu trúc bằng vật liệu gỗ và tận dụng gỗ cứng tái chế. Hội đồng giám khảo đã mô tả dự án là tác phẩm "mẫu mực" và cho biết "các kiến trúc sư đã xây dựng các tiêu chuẩn mới cho các giải pháp kiến trúc và môi trường làm việc trong tương lai". Tháng 6/2018, 40 kiến trúc sư đã lọt vào vòng trong và chín người trong số họ đã lọt vào vòng chung kết bao gồm các dự án từ Anh, Ý, Trung Quốc, Na Uy và hai người nữa từ Australia.

Được mô tả như một ví dụ điển hình cho việc xây dựng bền vững với

7 tầng, International House là tòa nhà thương mại cao nhất thế giới, được xây dựng hoàn toàn từ gỗ kỹ thuật. Công trình gây chú ý với mặt tiền bằng kính trong suốt, hé lộ cho công chúng biết kiến trúc gỗ bên trong. Do tòa nhà có lượng carbon rất thấp, cả trong xây dựng và vận hành nên nó hình thành các tiêu chuẩn mới trong xây dựng bền vững. Với gỗ được chứng nhận là vật liệu xây dựng chính, tòa nhà lưu trữ một lượng lớn carbon trong kết cấu của nó. Trong khi bên cạnh liên kết làm mát tòa nhà thông qua công nghệ trao đổi nhiệt hiện đại, các tấm quang điện trên mái nhà tạo ra năng lượng tái tạo. Việc sử dụng các yếu tố gỗ đúc sẵn giúp giảm 25% lượng chất thải so với một tòa nhà thông thường.



Ben Gunneberg, CEO PEFC International và Jonathan Evans, Giám đốc của Tzannes và vợ

Buổi tối cùng ngày, tác phẩm Tòa nhà Thế giới của Năm (World Building of the Year) là tác phẩm đạt giải nhất của WOHA's Kampung Admiralty, Singapore. Trước khi đoạt giải thưởng, Tòa nhà thế giới của Năm, Kampung Admiralty đã giành chiến thắng trong hạng mục sử dụng hỗn hợp. WOHA mô tả tòa nhà như là biểu tượng của sự phát triển cộng đồng tích hợp đầu tiên của Singapore, cùng với các trang thiết bị công cộng và các dịch vụ chung trong một công trình; bao gồm quảng trường công cộng, trung tâm y tế và công viên công cộng và nhà ở cho người cao tuổi. Theo WOHA, dự án sử dụng tính hỗn hợp "hỗ trợ liên kết giữa các thế hệ và thúc đẩy sự trẻ hóa tích cực tại chỗ".



International House, Sydney

Liên hoan Kiến trúc thế giới (WAF) tiếp theo có thể được tổ chức tại Berlin.
<https://www.pefc.org/projects/markets/construction-sustainable-timber>
<https://www.worldarchitecturefestival.com/winners-2018>

THAM KHẢO GIÁ MỘT SỐ LOẠI GỖ TRÒN, GỖ XẺ NHẬP KHẨU
THÁNG 11/2018

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá (USD/1m ³)
GIÁ GỖ BẠCH ĐÀN XẺ		
Nhập khẩu từ Uruguay		
Gỗ Bạch đàn Grandis xẻ, FSC. Quy cách: dày: 25-40 mm, rộng: 70 mm trở lên, dài: 1.0 m trở lên	CIF	325
Gỗ Bạch đàn Grandis xẻ, FSC. Quy cách: dày: 31.8 mm, rộng: 199.19 mm trở lên, dài: 3.888 m	CIF	525
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ Bạch đàn xẻ, FSC. Quy cách: dày: 24 -38 mm, rộng: 83 -213 mm , dài: 2.0 -3.0 m	CIF	310
Gỗ Bạch đàn xẻ, FSC. Quy cách: dày: 24 mm, rộng: 83-209 mm , dài: 1.22-3.0 m	CIF	325
Gỗ Bạch đàn xẻ, FSC. Quy cách: dày: 25/30/38/46/55 mm, rộng: 70-230 mm , dài: 2.1-3.05 m	CIF	341
GIÁ GỖ LIM XẺ		
Nhập khẩu từ Cameroon		
Gỗ lim -Tali. Quy cách: dày: 20 mm trở lên, rộng: 80 mm trở lên, dài: 0.5 m trở lên	FOB	323
Gỗ lim -Tali. Quy cách: dày: 40mm trở lên, rộng: 60 mm trở lên, dài: 0.9 m trở lên	FOB	340
Gỗ lim -Tali. Quy cách: dày: 40 mm trở lên, rộng: 100 mm trở lên, dài: 1.0 m trở lên	FOB	485
Gỗ lim -Tali. Quy cách: dày: 60 mm trở lên, rộng: 140 mm trở lên, dài: 0.9 m trở lên	FOB	380
Gỗ lim -Tali. Quy cách: dày: 150 mm, rộng: 250 mm trở lên, dài: 2.1 m trở lên	FOB	680
Gỗ lim -Tali. Quy cách: dày: 59 mm, rộng: 140-250 mm, dài: dưới 2.2 m	FOB	670
Gỗ lim - Okan. Quy cách: dày: 290-850 mm, rộng: 320-990 mm trở lên, dài: 1.8-3.0m	FOB	545
GIÁ GỖ HƯƠNG XẺ		
Nhập khẩu từ Cameroon		
Gỗ Hương - Padouk. Quy cách: dày: 20 mm, rộng: 80 mm trở lên, dài: 0.5m trở lên	FOB	310
Gỗ Hương - Padouk. Quy cách: dày: 40 mm, rộng: 40 mm trở lên, dài: 0.8 m trở lên	FOB	370
Gỗ Hương - Padouk. Quy cách: dày: 40 mm, rộng: 100 mm trở lên, dài: 0.7 m trở lên	FOB	450
Gỗ Hương - Padouk. Quy cách: dày: 60 mm, rộng: 100 mm, dài: 2.0 m trở lên	FOB	424
Gỗ Hương - Padouk. Quy cách: dày: 50 mm, rộng: 90 mm, dài: 1.3 m	FOB	350
GIÁ GỖ THÔNG XẺ		
Nhập khẩu từ New Zealand		
Gỗ thông. Quy cách: dày: 25 mm, rộng: 100-200 mm, dài: 1.5 -5.1 m	CIF	250
Gỗ thông. Quy cách: dày: 19 mm, rộng: 95 mm, dài: 3.0/4.0 m	CIF	305
Gỗ thông. Quy cách: dày: 25 mm, rộng: 150 mm, dài: 3.0/4.0 m	CIF	300
Gỗ thông. Quy cách: dày: 28 mm, rộng: 170 mm, dài: 3.0/4.0 m	CIF	300
Gỗ thông. Quy cách: dày: 32/50 mm, rộng: 150-200 mm, dài: 2.4 -6.0 m	CIF	255
Gỗ thông. Quy cách: dày: 32 mm, rộng: 96 mm, dài: 4.8 m	CIF	255
Gỗ thông. Quy cách: dày: 50 mm, rộng: 100/125/150/200mm, dài: 1.5-6.0 m	CIF	220
Gỗ thông. Quy cách: dày: 32-50 mm, rộng: 100-200 mm, dài: 2.1-6.0 m	CIF	242
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ thông. Quy cách: dày: 22/28/38/45/60 mm, rộng: 90- 110/120 mm, dài: 2.0 m trở lên	CIF	220
Gỗ thông. Quy cách: dày: 22/25/32/38 mm, rộng: 75 mm, dài: 3.660-3.960 m	CIF	230
Gỗ thông. Quy cách: dày: 22 mm, rộng: 100-150 mm, dài: 3.660-3.960 m	CIF	250
Gỗ thông. Quy cách: dày: 60/70 mm, rộng: 60/70 mm, dài: 2.44 m	CIF	248
Gỗ thông. Quy cách: dày: 17 mm, rộng: 125-150 mm, dài: 1.6 m	CIF	225
Gỗ thông. Quy cách: dày: 19 mm, rộng: 75/100/150 mm, dài: 2.2 -2.5 m	CIF	255
Nhập khẩu từ Chile		
Gỗ thông. Quy cách: dày: 45/50 mm, rộng: 100/60 mm, dài: 1.8 m trở lên	CIF	220
Gỗ thông. Quy cách: dày: 38 mm, rộng: 75 mm, dài: 1.8 m trở lên	CIF	215
Gỗ thông. Quy cách: dày: 33 mm, rộng: 92 - 137 mm, dài: 2.743 - 4.88 m	CIF	220
Gỗ thông. Quy cách: dày: 21 mm, rộng: 92 - 143 mm, dài: 2.743 - 3.962 m	CIF	225
Gỗ thông. Quy cách: dày: 22 mm, rộng: 75 mm, dài: 2.4 m	CIF	230
Gỗ thông. Quy cách: dày: 17/22 mm, rộng: 75 mm, dài: 1.525 m	CIF	265

Gỗ thông. Quy cách: dày: 22 mm, rộng: 95 -165 mm, dài: 3.0 - 3.96 m	CIF	245
Gỗ thông. Quy cách: dày: 19 mm, rộng: 100 -150 mm, dài: 1.6 - 3.2 m	CIF	225
Gỗ thông. Quy cách: dày: 17 mm, rộng: 100 -230 mm, dài: 2.2 - 2.5 m trở lên	CIF	225
Gỗ thông. Quy cách: dày: 32 mm, rộng: 75 mm, dài: 1.8 m trở lên	CIF	255
Gỗ thông. Quy cách: dày: 45 mm, rộng: 75- 200 mm, dài: 2.4 - 6.0 m	CIF	265

GIÁ GỖ TEAK TRÒN

Nhập khẩu từ Colombia

Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 55 -59 cm, dài: 2.2 m trở lên	CIF	275
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 60 - 64 cm, dài: 2.2 m trở lên	CIF	295
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 65 - 69 cm, dài: 2.2 m trở lên	CIF	300
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 70 - 74cm, dài: 2.2 m trở lên	CIF	320
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 75 -79 cm, dài: 2.2 m trở lên	CIF	345
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 80 -84cm, dài: 2.2 m trở lên	CIF	375
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 85 -89cm, dài: 2.2 m trở lên	CIF	400
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 90 -94cm, dài: 2.2 m trở lên	CIF	435
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 95 -99cm, dài: 2.2 m trở lên	CIF	470
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 100 cm trở lên, dài: 2.2 m trở lên	CIF	505

Nhập khẩu từ Costa Rica

Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 84 - 93 cm, dài: 2.2 m trở lên	CIF	313
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 90 - 99 cm, dài: 2.2 m trở lên	CIF	590
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 100 - 109 cm, dài: 2.2 m trở lên	CIF	650
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 110 - 119 cm, dài: 2.2 m trở lên	CIF	680
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 120 cm trở lên, dài: 2.2 m trở lên	CIF	700

Nhập khẩu từ Panama

Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 80 - 89 cm, dài: 1.8 - 2.95m	CIF	440
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 80 - 89 cm, dài: 3.0 m trở lên	CIF	455
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 90 - 99 cm, dài: 1.8 - 2.95m	CIF	480
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 90 - 99 cm, dài: 3.0 m trở lên	CIF	490
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 100 - 109 cm, dài: 1.8 - 2.95m	CIF	530
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 100 - 109 cm, dài: 3.0 m trở lên	CIF	540
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 110 - 119 cm, dài: 1.8 - 2.95m	CIF	560
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 110 - 119 cm, dài: 3.0 m trở lên	CIF	580
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 120 cm trở lên, dài: 3.0 m trở lên	CIF	659

GIÁ GỖ BẠCH ĐÀN TRÒN

Nhập khẩu từ Uruguay

Gỗ Bạch đàn - Grandis, FSC. Đường kính: 25 cm -29 cm, dài: 5.0 m trở lên	CIF	155
Gỗ Bạch đàn - Grandis, FSC. Đường kính: 30 cm trở lên, dài: 2.85 - 5.7 m	CIF	158
Gỗ Bạch đàn - Grandis, FSC. Đường kính: 30 cm trở lên, dài: 5.0 m trở lên	CIF	175

Nhập khẩu từ South Africa

Gỗ Bạch đàn - Grandis, FSC. Đường kính: 40 cm trở lên , dài: 5.0 m trở lên (80%)	CIF	172
Gỗ Bạch đàn - Grandis, FSC. Đường kính: 30-39 cm trở lên , dài: 5.0 m trở lên (80%)	CIF	162
Gỗ Bạch đàn - Grandis, FSC. Đường kính: 30 cm trở lên , dài: 5.8 m trở lên	CIF	170
Gỗ Bạch đàn - Saligna, FSC. Đường kính: 30-39 cm, dài:2.8m/3.8m/5.8m	CIF	148
Gỗ Bạch đàn - Saligna, FSC. Đường kính: 40 cm trở lên, dài: 2.8m/3.8m/5.8m	CIF	158
Gỗ Bạch đàn - Karrigum, FSC. Đường kính: dưới 20 -29 cm, dài: 2.7/3.7/5.7 m	CIF	140
Gỗ Bạch đàn - Karrigum, FSC. Đường kính: dưới 30 -39 cm, dài: 2.7/3.7/5.7 m	CIF	208
Gỗ Bạch đàn - Karrigum, FSC. Đường kính: dưới 40 cm trở lên , dài: 2.7/3.7/5.7 m	CIF	210
Gỗ Bạch đàn - Karrigum, FSC Controlled Wood. Đường kính: dưới 30 -39 cm, dài: 2.7/3.7/5.7 m	CIF	188
Gỗ Bạch đàn - Karrigum, FSC Controlled Wood. Đường kính: dưới 40 cm trở lên , dài: 2.7/3.7/5.7 m	CIF	208
Gỗ Bạch đàn - Karrigum, FSC Controlled Wood. Đường kính: dưới 30 -39 cm,dài: 1.8 m trở lên	CIF	170
Gỗ Bạch đàn - Karrigum, FSC Controlled Wood. Đường kính: dưới 40 cm trở lên , dài: 1.8 m trở lên	CIF	175
Gỗ Bạch đàn - Cladocalyx, Non FSC. Đường kính: 25 -29 cm, dài: 2.0 m trở lên	CIF	172
Gỗ Bạch đàn - Cladocalyx, Non FSC. Đường kính: 30cm trở lên, dài: 2.0 m trở lên	CIF	192

GIÁ GỖ LIM TRÒN		
Nhập khẩu từ Cameroon		
Gỗ Lim - Tali, cây. Đường kính: 40 cm trở lên, dài: 2.0 m trở lên	FOB	300
Gỗ Lim - Tali, cây. Đường kính: 60-69 cm, dài: 5.8 m trở lên	FOB	420
Gỗ Lim - Tali, cây. Đường kính: 70-79 cm, dài: 4.7 m trở lên	FOB	450
Gỗ Lim - Tali, cây. Đường kính: 80-89 cm, dài: 4.9 m trở lên	FOB	490
Gỗ Lim - Tali, cây. Đường kính: 90-99 cm, dài: 4.9 m trở lên	FOB	510
Gỗ Lim - Tali, cây. Đường kính: 100 cm trở lên, dài: 5.4 m trở lên	FOB	550
Gỗ Lim - Tali, dạng lóng. Đường kính: 49-59 cm, dài: 4.9-13.2 m	FOB	333
Gỗ Lim - Tali, dạng lóng. Đường kính: 60-69 cm, dài: 5.0-13.1 m	FOB	352
Gỗ Lim - Tali, dạng lóng. Đường kính: 70-79 cm, dài: 5.0-13.1 m	FOB	412
Gỗ Lim - Tali, dạng lóng. Đường kính: 80-89 cm, dài: 4.8-13.1 m	FOB	447
Gỗ Lim - Tali, dạng lóng. Đường kính: 90-99 cm, dài: 6.2-13.4 m	FOB	510
Nhập khẩu từ Ghana		
Gỗ Lim - Tali, đẻo vuông thô, dày: 20 cm trở lên, rộng: 20 cm trở lên, dài: 2.2 m trở lên	FOB	260
Gỗ Lim - Tali, đẻo vuông thô, dày: 25 cm trở lên, rộng: 25 cm trở lên, dài: 2.6 m trở lên	FOB	255
Gỗ Lim - Tali, đẻo vuông thô, dày: 30 cm trở lên, rộng: 30 cm trở lên, dài: 2.0 m trở lên	FOB	300
Gỗ Lim - Okan, xẻ thô, dày: 25 -100 cm, rộng: 25-95 cm, dài: 2.30-2.75 m	FOB	200
Gỗ Lim - Okan, đẻo vuông thô. Kích cỡ: dày: 33 cm , rộng: 44 cm, dài: 2.3 m	FOB	250

THAM KHẢO GIÁ NHẬP KHẨU SẢN PHẨM MDF THÁNG 11/2018

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá USD/1 m³
Nhập khẩu từ Thái Lan		
Ván MDF, CARB P2/EPA, chưa chống ẩm,chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy.Kích thước: 2.3 x 1220 x 2440 mm	C&F	265
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	270
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 5.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	250
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	240
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	235
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 15/17/18 x 1220 x 2440 mm	CFR	230
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 25 x 1220 x 2440 mm	CFR	250
Ván MDF, chưa trà nhám, dùng sản xuất bàn ghế. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	260
Ván MDF, chưa trà nhám, dùng sản xuất bàn ghế. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	245
Ván MDF, chưa trà nhám, dùng sản xuất bàn ghế. Kích thước: 15/17 x 1220 x 2440 mm	CFR	235
Ván MDF,chưa phủ bề mặt E2 V313, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 17 x 1220 x 2440 mm	CFR	225
Ván MDF, CARB P2/EPA, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 17 x 1220 x 2440 mm	CFR	182
Ván MDF, CARB P2/EPA, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 25 x 1220 x 2440 mm	CFR	205
Ván MDF, CARB P2. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	C&F	230
Ván MDF, CARB P2. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	C&F	225
Ván MDF, CARB P2. Kích thước: 15/18 x 1220 x 2440 mm	C&F	220
Ván MDF, CARB P2. Kích thước: 25 x 1220 x 2440 mm	C&F	240
Ván MDF, MR, E2. Kích thước: 8.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	240
Ván MDF, MR, E2. Kích thước: 17 x 1220 x 2440 mm	CFR	230
Ván MDF, E2. Kích thước: 2.5 x 1525 x 2440 mm	CFR	225
Ván MDF, E2. Kích thước: 3.0 x 1525 x 2440 mm	CFR	220
Ván MDF, E1. Kích thước: 15 x 1220 x 2440 mm	CIF	220
Ván MDF, E1. Kích thước: 18 x 1220 x 2440 mm	CIF	215
Nhập khẩu từ Malaysia		
Ván MDF, ETR, E1. Kích thước: 2.7 x 1220 x 2440 mm	CFR	915
Ván MDF, ETR, E1. Kích thước: 4.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	660
Ván MDF, ETR, E1. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	415
Ván MDF, ETR, E1. Kích thước: 25 x 1220 x 2440 mm	CFR	392

Ván MDF, dùng để sản xuất đồ nội thất. Kích thước: 2.2 x 1220 x 2440 mm	CFR	215
Ván MDF, dùng để sản xuất đồ nội thất. Kích thước: 2.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	210
Ván MDF, dùng để sản xuất đồ nội thất. Kích thước: 2.7 x 1830 x 2440 mm	CFR	215
Ván MDF, CARB P2. Kích thước: 2.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	240
Ván MDF, CARB P2. Kích thước: 3.0 x1220 x 2440 mm	CFR	250
Ván MDF, CARB P2. Kích thước: 9.0 x1220 x 2440 mm		215
Ván MDF, CARB P2. Kích thước: 25 x 1525 x 2440 mm	CFR	220
Ván MDF, CARB P2. Kích thước: 30 x 1525 x 2440 mm	CFR	235
Ván MDF, CARB P2/EPA, nguyên liệu sản xuất đồ mộc. Kích thước: 2.3 x 1220 x 2440 mm	CFR	215
Ván MDF, CARB P2/EPA, nguyên liệu sản xuất đồ mộc. Kích thước: 4.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	185
Ván MDF, CARB P2/EPA/ST,nguyên liệu sản xuất đồ mộc. Kích thước: 9.0 x1525 x 2440 mm	CFR	200
Ván MDF, HMR E2,nguyên liệu sản xuất đồ mộc. Kích thước: 12 x1220 x 2440 mm	CFR	240

THAM KHẢO GIÁ NHẬP KHẨU SẢN PHẨM PLYWOOD THÁNG 11/2018

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá USD/1 m³
Ván Plywood, EPA . Kích thước: 12*1220*2440 mm	C&F	419
Ván Plywood, EPA,UV. Kích thước: 12*1220*2440 mm	C&F	627
Ván Plywood, LVL .Kích thước: 25 x 35 x 2440 mm	C&F	421
Ván Plywood, LVL .Kích thước: 25 x 760 x 2440 mm	C&F	416
Ván Plywood, LVL .Kích thước: 40 x 45 x 3960 mm	C&F	411
Ván Plywood, dùng để sản xuất đồ nội thất. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	C&F	512
Ván Plywood, dùng để sản xuất đồ nội thất. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	C&F	420
Ván Plywood, dùng để sản xuất đồ nội thất. Kích thước: 17 x 1220 x 1600/2000 mm	C&F	280
Ván Plywood, dùng để sản xuất đồ nội thất. Kích thước: 17 x 1220 x 2135 mm	C&F	305
Ván Plywood, dùng để sản xuất đồ nội thất. Kích thước: 11 x 1220 x 2440 mm	C&F	410
Ván Plywood, dùng để sản xuất đồ nội thất. Kích thước: 17 x 1220 x 2440 mm	C&F	350
Ván Plywood, CARB P2,EPA. Kích thước: 20 x 1220 x 2135 mm	C&F	400
Ván Plywood, CARB P2,TSCA-EPA. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	C&F	478
Ván Plywood, CARB P2,TSCA-EPA. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	C&F	454
Ván Plywood, CARB P2,TSCA-EPA. Kích thước: 18 x 1220 x 2440 mm	C&F	411
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	C&F	271
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 15 x 1220 x 2440 mm	C&F	279
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 18 x 1220 x 2440 mm	C&F	280
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 22 x 1220 x 2440 mm	C&F	270
Ván Plywood, TSCA,CARB P2. Kích thước: 3.0/6.0 x 1220 x 2440 mm	C&F	520
Ván Plywood, TSCA,CARB P2. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	C&F	450
Ván Plywood, TSCA,CARB P2. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	C&F	445
Ván Plywood, TSCA,CARB P2. Kích thước: 22 x 1220 x 1600 mm	C&F	420
Ván Plywood, TSCA,CARB P2. Kích thước: 22 x 1220 x 2000 mm	C&F	408
Ván Plywood, TSCA,CARB P2. Kích thước: 22 x 1220 x 2135 mm	C&F	400
Ván Plywood, LVL, CARB P2. Kích thước: 22 x 33 x 1810 mm	C&F	512
Ván Plywood, LVL, CARB P2. Kích thước: 22 x 33 x 2440 mm	C&F	511
Ván Plywood, LVL, CARB P2. Kích thước: 22 x 46 x 2440 mm	C&F	367
Ván Plywood, LVL, CARB P2. Kích thước: 22 x 73 x 3200 mm	C&F	371
Ván Plywood, HWPW CARB P2. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	C&F	508
Ván Plywood, HWPW CARB P2. Kích thước: 11 x 1220 x 2440 mm	C&F	433
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	C&F	425
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 11 x 1220 x 2440 mm	C&F	410
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	C&F	405
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 15 x 1220 x 2440 mm	C&F	380
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 18 x 1220 x 2440 mm	C&F	365

Nguồn: Nhóm nghiên cứu VIFORES, Hawa, FPA Bình Định, Forest Trends và Tổng Cục Hải Quan.



CTY TNHH HIỆP LONG - HIEP LONG FINE FURNITURE COMPANY

Địa chỉ: 98A/2 Ấp 1B, Xã An Phú, Huyện Thuận An,
Tỉnh Bình Dương
Tel: (+84 0274) 3 710012
Fax: (+84 0274) 3 710013
Email: sales@hieplongfurniture.com
Website: hieplongfurniture.com
Sản phẩm: sản xuất các sản phẩm đồ gỗ ngoại thất
và nội thất



CÔNG TY CỔ PHẦN NHẤT NAM

Địa chỉ: Đường số 9, Khu Công nghiệp Biên Hòa 1, Đồng Nai
Tel: (+84 0251) 3833591/3836145
Fax: (+84 0251) 3836025
Email: nhanaco@vnn.vn / info@nhatnamco.com
Website: www.nhatnamco.com
Sản phẩm: sản xuất các sản phẩm đồ gỗ nội thất, ngoại thất,
ván ép - MDF.



CÔNG TY RICHARD NEGÓ BOIS AND SERVICES

Địa chỉ: 52 ure Léo Lagrange, 59740 Solre le chateau, France
Tel: +33 (0) 674880831 (Mr. Oliver Richard)
Email: olivier.rnbs@yahoo.com
Whatsapp, Wechat, Viber, Zalo: +33 (0) 674880831
Sản phẩm: Cung cấp gỗ nguyên liệu nhập khẩu từ EU, Nam
Mỹ, với các loại gỗ như: bạch đàn, tần bì, sồi, dẻ gai, thích, anh
đào, trăn.....



CÔNG TY TNHH M.T.R

Địa chỉ: 636/3/15 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình,
TP HCM
Tel: (+84 028) 381 22270 **Fax:** (+84 028) 381 22271
Giám đốc: Ông Lưu Phước Lộc **Di động:** 0913923027
Email: johnluu@m-trade.com.vn
Sản phẩm: Cung cấp các loại gỗ: Thông, sồi, Teak, linh sam...,
các loại dao cụ của hãng Kanefusa: lưỡi cưa, dao lạng..., lắp
đặt, chuyển giao công nghệ, các dây chuyền chế biến gỗ, viên
nén gỗ.



CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ ĐỨC THÀNH (DTWOODVN)

Địa chỉ: 21/6D Phan Huy ích, Phường 4, Quận Gò Vấp,
Tp. HCM
Tel: (+ 84 028) 3589 4287/ 3589 4289
Fax: (+ 84 028) 3589 4288
Email: info@goducthanh.com
Website: www.goducthanh.com
Sản phẩm: sản xuất các mặt hàng nhà bếp, hàng gia dụng
và đồ chơi trẻ em bằng gỗ



KIẾN PHÚC FURNITURE CÔNG TY TNHH SX- TM &DV KIẾN PHÚC

Địa chỉ: 50/3 Thanh Hóa, Xã Hố Nai 3, Huyện Trảng Bom,
Tỉnh Đồng Nai
Tel: (+84 0251)3 986 795
Fax: (+84 0251)3 986 117
Email: info@kienphucfurniture.com.vn;
kienphucfurniture@gmail.com
Website: kienphucfurniture.com.vn
Sản phẩm: Sản xuất các sản phẩm đồ gỗ nội thất, ngoại thất



CÔNG TY TNHH THANH HÒA

Địa chỉ: #1002, số 2 Nguyễn Khắc Viện, P.Tân Phú, Q.7, TP. HCM.
Chi nhánh: Quy Nhơn: Lô A1-8, KCN Long Mỹ, TP. Quy Nhơn,
T. Bình Định
Tel: (+84 028) 54138890 **Fax:** (+84 028) 54138891
Email: office@thanhhoaco.com
Website: www.thanhhoaco.com
Sản phẩm: Cung cấp gỗ nguyên liệu FSC: Bạch đàn, Keo/Tràm,
Teak, Sồi, Xoan đào, Mahogany...



CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN VĨNH CỬU (TAVICO)

Địa chỉ: KP.9, P. Tân Biên, Tp Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
Tel: (+84 0251) 3888 100/3888 101
(+84 0251) 3 609 100/ 609 101
Fax: (+84 0251) 3 888 105
E-mail: sales@tavicowood.com
Website: www.tavicowood.com
Sản phẩm: Cung cấp gỗ nguyên liệu: Tần bì, dẻ gai, sồi, dương....



CÔNG TY TNHH HỒ NAI

Địa chỉ: Khu phố 8, Phường Long Bình, Tp. Biên Hòa,
Đồng Nai
Tel: (+84 0251) 3987037/3987038
Fax: (+84 0251) 398703
Email: honaiwoodex@honaiifurniture.com.vn
Sản phẩm: sản xuất các sản phẩm đồ gỗ nội thất,
ngoại thất



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ GỖ TIẾN ĐẠT

Địa chỉ: Khu vực 7 - Phường Bùi Thị Xuân,
Thành phố Quy Nhơn- Tỉnh Bình Định
Tel: (+84 0256) 510217/ 510 684
Fax: (+84 0256) 510682
Email: tiendat@dng.vnn.vn
Website: www.tiendatquinhon.com.vn
Sản phẩm: sản xuất các sản phẩm đồ gỗ trong nhà và
ngoài trời



CÔNG TY MDF VINAFOR GIA LAI - MDF GIA LAI COMPANY

Địa chỉ: Km 74, Quốc lộ 19, Xã Song An, Thị xã An Khê,
Tỉnh Gia Lai
Tel: (+84 0269) 3537 069 **Fax:** (+84 0269) 3537 068
Email: mdfgialai@gmail.com
Website: http://www.mdfgialai.com
Sản phẩm: Sản xuất ván MDF



CÔNG TY TNHH VÁN ÉP CƠ KHÍ NHẬT NAM

Địa chỉ: Trần Văn Mười, ấp Xuân Thới Đông 1, xã
Xuân Thới Đông, Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: (+84 028) 3710 9031/3593 218
Email: nhatnam@vanepnhatnam.com
Website: www.vanepnhatnam.com
Sản phẩm: Sản xuất Ván ép Ghế Lưng Ngồi Rời, ghế
lưng ngồi liền, ván ép tay – chân ghế; vấp ép đầu giường,
ván ép bàn,...



CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC VÀ NỘI THẤT NANO

Địa chỉ: Cụm CN dộc 47, xã Tam Phước, TP. Biên Hòa,
Đồng Nai
Chi nhánh Đồng Nai: Nhà máy chế biến gỗ xuất khẩu
Long Thành
Tel: (+84 0251)3.510.456
Email: nanohanoi@nanovn.vn
Website: nanovn.vn
Sản phẩm: Sản xuất đồ gỗ nội thất



CÔNG TY CỔ PHẦN VINAFOR ĐÀ NẴNG

Địa chỉ: Số 851 Ngô Quyền –Quận Sơn Trà, Tp. Đà Nẵng
Tổng giám đốc: Nguyễn Đức Huy
Tel: (+84- 0236) 3733.275/3831259
Fax: (+84- 0236) 3838.312 /3732.004
Email: vinafordanang@gmail.com
Website: vinafordanang@gmail.com



CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÂN ĐẠI VIỆT

Địa chỉ: 7/2 Đại lộ Bình Dương, Khu phố Tây, Phường
Vĩnh Phú, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương.
Tel: (+84 0274)3 785.735/7/8 **Fax:** (+84 0274)3 785.734
Email: info@tandaiviet.com.vn
Website: www.maychebiengotdv.com
Sản phẩm: Chuyên cung cấp các loại máy móc, dây chuyền
thiết bị tự động trong sản xuất đồ gỗ.



CÔNG TY TNHH THUẬN HIỀN

Địa chỉ: 18/3 An Phú Đông 11, Phường An Phú Đông,
Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: (84 028) 37177378 **Fax:** (84 028) 37177380
Email: info@thuanhien.com
Web: www.thuanhien.com
Sản phẩm: cung cấp máy móc, thiết bị và ngũ kim, vật
tư phục vụ chế biến gỗ

CÔNG TY JGC GROUP, JAPAN NUS CO., LTD CỦA NHẬT BẢN, TÌM NHÀ CUNG CẤP VIÊN NÉN
NGUYÊN LIỆU (WOOD PELLET) TẠI VIỆT NAM

Yêu cầu nhà cung cấp

- Công suất nhà máy từ 2.000 tấn/tháng trở lên. Có khả năng cung cấp ổn định, lâu dài
- Nguyên liệu sản xuất là gỗ keo (Acacia), bạch đàn, thông, tràm
- Nguyên liệu có chứng chỉ rừng FSC - CoC.

Doanh nghiệp quan tâm, vui lòng liên hệ:

Mr. Hoàng Văn Hiếu

JGC GROUP, JAPAN NUS CO., LTD.

Nishi-Shinjuku Prime Square 5F

7-5-25 Nishi-Shinjuku, Shinjuku-Ku, Tokyo

International Business & Consulting Unit

Tel: +81-50-3646-8764

Fax: +81-3-5925-6745

Email: hoang-h@janus.co.jp

URL: <http://www.janus.co.jp/eng/tabid/92/Default.aspx>



Ảnh sản phẩm minh họa- Nguồn internet

CÔNG TY WOODIMEX – THỔ NHĨ KỲ TÌM NHÀ
PHÂN PHỐI TẠI VIỆT NAM

Công ty WOODIMEX chuyên sản xuất gỗ veneer tại Thổ Nhĩ Kỳ tìm kiếm nhà phân phối tại Việt Nam.

Quý vị quan tâm vui lòng liên hệ:

Mr.Özkan BAŞER - Export Department
WOODIMEX COMPANY

Address : Istilli Köyü Çiçek Mevkii D-100 Kenarı No:835
Düzce/Turkey

Tel : 0380 534 5060/70

Fax: : 0380 534 5090

Phone : +90 380 534 50 70

Whatsapp Number : +90 534 089 23 43

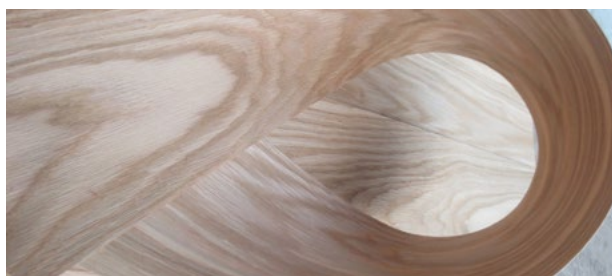
Fax : +90 380 534 50 90

Email : ozkan.baser@woodimex.com.tr

Web : <http://www.woodimex.com.tr/>

<https://www.facebook.com/woodimex>

<https://www.instagram.com/woodimex/>



CÔNG TY SILVA ORTUS TÌM ĐƠN VỊ HỢP TÁC
PHÂN PHỐI GỖ Ở VIỆT NAM



Công ty SILVA ORTUS là công ty đa quốc gia có trụ sở tại Anh và văn phòng tại các nước Sierra Leone, United Arab Emirates, Liberia và Democratic Republic of Congo.

Công ty cung cấp các loại gỗ cứng nhiệt đới với 25 loài có sẵn có và gỗ cao su, với khả năng cung cấp đơn hàng dài hạn. Các loại gỗ được trồng và khai thác bền vững.

Các loại gỗ sẵn có của công ty như gỗ: African Padouk, Iroko, African Walnut, Azobe, Kosipo, Sapelli, Sipo, Tiama, Tali, Movingui, Makore....

Để xem thông tin chi tiết các loại gỗ cung cấp vui lòng truy cập website: <https://www.silvaortus.com>

Quý vị quan tâm vui lòng liên hệ:

Mr. Adam Brown - Commercial Director, Middle East

Tel: (+971) 056 699 3281

Email: adam@silvaortus.com

Website: <https://www.silvaortus.com>

ARDEN

Bring out the beauty in wood
CẦN TÌM ĐẠI LÝ CÁC TỈNH



Professional Router Bits
www.arden.com.tw

TỔNG ĐẠI LÝ : CÔNG TY TNHH BESTOOL

Thửa Đất Số 40, Tờ Bản Đồ Số 50, Khu Đô Thị Mới, KP I,
P. Phú Tân, TP. Thủ Dầu Một, T. Bình Dương

Tel: 0274-3791688/788/988

Fax: 0274-3752557

Email: lihsingvn@gmail.com

- Double Bearings Flush Trim Bits
- Straight Bits
- V Groove Bit
- Dovetail Cutter
- Round Over Bits
- Classical Ogee Bits



TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU
GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ CỦA VIỆT
NAM TRONG 11 THÁNG NĂM 2018

I. XUẤT KHẨU

- Theo số liệu của Tổng Cục Hải quan, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ (G&SPG) của Việt Nam trong tháng 11/2018 tiếp tục đạt mức rất cao khi đạt mức kỷ lục, đạt trên 836 triệu USD, giảm 1% so với tháng 10/2018.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt gần 606 triệu USD, tăng 1,2 % so với tháng 10/2018.

- Lũy kế, 11 tháng năm 2018, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của nước ta đạt 8,054 tỷ USD, tăng 16% so với cùng kỳ năm ngoái.

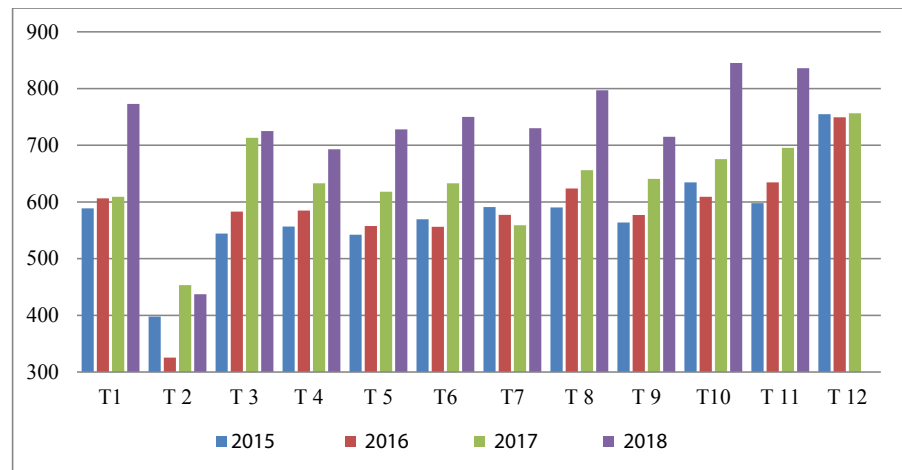
Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 5,656 tỷ USD, tăng 9% so với cùng kỳ năm ngoái, chiếm 70,2% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG.

- Trong 15 ngày đầu tháng 12/2018, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của nước ta đạt 384 triệu USD, giảm 8,13% so với cùng kỳ tháng 11/2018.

Biểu đồ 1: Tham khảo kim ngạch xuất khẩu G&SPG của Việt Nam theo tháng trong giai đoạn 2015-2018

Chart 1: Reference to Vietnam export turnover of W&WP monthly in the period of 2015 - 2018

(ĐVT: Triệu USD/Unit: Million USD)



(Nguồn: Hải Quan/Resource: Customs)

Doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)

- Trong tháng 11/2018, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt 373 triệu USD, giảm 2,44% so với tháng trước đó.

- Lũy kế 11 tháng năm 2018, kim ngạch xuất khẩu G&SPG doanh nghiệp FDI đạt 3,548 tỷ USD, tăng 9,54% so với cùng kỳ năm ngoái, chiếm 44% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG của cả nước.

THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU:

Tháng 11/2018, kim ngạch xuất khẩu G&SPG sang thị trường Trung Quốc giảm khá mạnh, đạt trên 84 triệu USD,

VIETNAM EXPORT AND IMPORT OF
WOOD AND WOOD PRODUCTS IN THE
FIRST ELEVEN MONTHS OF 2018

I. EXPORT

- According to the statistics from the General Department of Vietnam Customs, Vietnam's export turnover of wood and wood products (W&WP) in November 2018 sharply increased again; and hit a high record, achieved over US\$836 million, and decreased by 1% compared with October 2018.

In which, the export turnover of wood products reached nearly US\$606 million, up 1.2% compared with October 2018.

- Cumulatively, for the first 11 months of 2018, the W&WP export turnover of Vietnam has achieved US\$8.054 billion, up 16% over the same period last year.

In which, the export turnover of wood products reached US\$5.656 billion, up 9% compared with the same period, accounting for 70.2% of total export turnover of W&WP.

- In the first 15 days of December 2018, the W&WP export turnover of our country reached 384 million USD, down 8.13% over the same period in November 2018.

giảm 17,37% so với tháng trước đó. Bên cạnh đó, kim ngạch xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ, Hàn Quốc và Australia giảm nhẹ so với tháng 10/2018.

Ngược lại, kim ngạch xuất khẩu G&SPG sang thị trường Canada, Pháp, Đức và Hà Lan tiếp tục tăng khá mạnh, đều tăng trên 20% so so với tháng trước đó.

11 tháng năm 2018, Hoa Kỳ tiếp tục là thị trường xuất khẩu G&SPG lớn nhất của Việt Nam, chiếm tới 44% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG, bỏ xa thị trường lớn thứ 2 là Nhật Bản – chiếm 13%. Bên cạnh đó, đây cũng là thị trường đạt mức tăng trưởng cao, lần lượt tăng tới 18,39% và tăng 12,05% so với cùng kỳ năm ngoái.

Như vậy, tính đến hết tháng 11/2018, kim ngạch xuất khẩu G&SPG sang hầu hết các thị trường chủ lực đều đạt mức tăng trưởng khá ấn tượng, đóng góp mạnh mẽ vào tốc độ tăng trưởng chung của toàn ngành.

Bảng 1: Tham khảo một số thị trường xuất khẩu G&SPG của Việt Nam trong 11 tháng năm 2018

Table 1: Reference to some Vietnam's export markets W&WP in the first eleven months of 2018

(ĐVT/Unit: 1.000 USD)

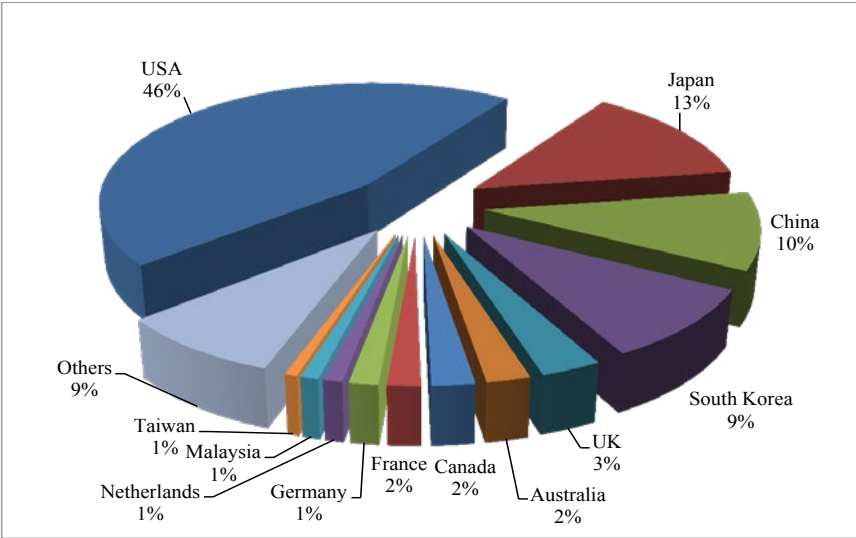
Thị trường/Market	November 2018	Compared to October 2018 (%)	Compared to November 2017 (%)	First 11 months of 2018	Compared to 11 months of 2017 (%)
USA	381.743	-1,77	26,52	3.500.842	18,39
Japan	110.055	5,51	39,72	1.041.320	12,05
China	84.896	-17,37	-10,69	1.000.208	3,70
South Korea	78.456	-9,33	19,83	864.194	44,91
UK	25.760	1,79	-3,63	260.561	-0,78
Australia	18.643	-3,54	22,87	174.977	13,88
Canada	18.245	23,26	14,04	148.816	3,65
France	14.127	39,41	10,25	114.572	23,45
Malaysia	7.646	-6,37	29,72	94.763	95,68
Germany	12.433	26,00	-7,32	93.413	-5,06
Netherlands	8.223	24,07	4,04	67.989	0,75
Taiwan	5.280	-25,55	-6,19	58.532	7,18
India	2.532	-15,59	-46,04	43.851	-19,69
Thailand	3.780	1,06	40,88	33.178	48,95
Belgium	2.624	44,43	45,84	30.534	26,90
Spain	2.765	41,49	37,54	26.797	16,40
Saudi Arabia	1.835	-26,10	-11,76	24.474	14,47
Sweden	3.415	35,38	44,81	24.111	-3,50
New Zealand	1.991	-20,00	-7,02	23.842	-3,15
Denmark	2.757	-5,57	51,78	23.331	15,76
Italy	2.166	1,37	-34,46	23.255	-4,20
Singapore	3.658	112,70	114,64	22.023	27,17
UAE	1.896	-17,63	-30,83	21.987	-15,46
Poland	2.258	22,86	6,00	16.343	19,65
Mexico	1.848	-14,11	48,85	13.587	59,37
South Africa	745	-41,25	48,90	10.146	21,17
Cambodia	474	-19,56	-22,66	9.983	44,37
Turkey	367	205,86	-77,70	9.784	-28,03
Hong Kong	545	-16,65	-51,14	7.261	-56,30
Kuwait	413	27,77	-23,80	5.584	-35,81
Russia	635	30,06	30,57	4.452	44,56
Norway	479	-14,49	-5,75	3.998	-16,64
Greece	180	25.979,48	163,63	2.490	-19,83
Portugal	155	#DIV/0!	-44,79	2.192	11,58
Finland	421	963,20	84,64	1.877	71,30
Czech	476	1.251,77	273,32	1.713	139,57
Switzerland	161	1.665,91	185,00	1.606	109,47
Austria	111	-3,78	177,05	1.099	29,67

(Nguồn: Hải Quan/Resource: Customs)

Biểu đồ 2: Tham khảo cơ cấu thị trường xuất khẩu G&SPG của Việt Nam trong tháng 11/2018

Chart 2: Reference to Vietnam's export market structure of W&WP in November 2018

(ĐVT: Triệu USD/Unit: Million USD)



(Nguồn: Hải Quan/Resource: Customs)

II. NHẬP KHẨU

KIM NGẠCH NHẬP KHẨU:

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải Quan, kim ngạch nhập khẩu G&SPG về Việt Nam trong tháng 11/2018 tiếp tục tăng nhẹ, đạt 223 triệu USD, tăng 5% so với tháng trước đó.

Lũy kế đến hết tháng 11/2018, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của nước ta đạt 2,093 tỷ USD, tăng 6,2% so với cùng kỳ năm 2017.

Như vậy, trong 11 tháng năm 2018, Việt Nam đã xuất siêu 5,971 tỷ USD trong hoạt động xuất – nhập khẩu G&SPG.

Doanh nghiệp FDI

- Tháng 11/2018, kim ngạch nhập khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt 66 triệu USD, tăng 6,44% so với tháng trước đó.

- 11 tháng năm 2018, kim ngạch nhập khẩu của các doanh nghiệp FDI đạt 596 triệu USD, tăng 5,4% so với cùng kỳ năm ngoái.

THỊ TRƯỜNG NHẬP KHẨU:

- Tháng 11/2018, kim ngạch nhập khẩu G&SPG từ thị trường Campuchia và Thái Lan tăng rất mạnh, lần lượt tăng tới 63,71% và tăng 76,72% so với tháng trước đó.

Ngược lại, kim ngạch nhập khẩu G&SPG từ thị trường Hoa Kỳ và Brazil lại giảm lần lượt 8,54% và giảm 19,86% so với tháng trước đó.

- 11 tháng năm 2018, Trung Quốc và Hoa Kỳ tiếp tục là thị trường cung ứng G&SPG lớn nhất cho Việt Nam, lần lượt chiếm 19% và 14% tổng kim ngạch nhập khẩu cả nước. Đây

II. IMPORT

IMPORT TURNOVER:

According to the statistics from the General Department of Vietnam Customs, in November 2018, the W&WP import turnover into Vietnam continuously increased slightly, gained US\$223 million, increased by 5% compared with last month.

Cumulatively up to the end of November 2018, the W&WP import turnover of our country reached US\$2.093 billion, increased by 6.2% compared with the same period in 2017.

Thus, in the first 11 months of 2018, Vietnam has had trade surplus of US\$5.971 billion in the W&WP import and export.

FDI enterprises

- In November 2018, the import turnover of W&WP in FDI enterprises achieved US\$66 million, up 6.44% compared to last month.

- In the first 11 months of 2018, the import turnover of FDI enterprises achieved US\$596 million, increased by 5.4% over the same period in 2017.

IMPORT MARKET:

- In November 2018, the import turnover of W&WP from Cambodia and Thailand increased very strongly, respectively up 63.71% and 76.72% over the previous month.

In contrast, the import turnover of W&WP from the United States and Brazil respectively decreased by 8.54% and 19.86% compared to the previous month.

- In the first 11 months of 2018, China and the United States continue to be the largest supplying markets of W&WP for Vietnam, respectively accounting for 19% and 14% of total import turnover in the whole country. These two markets maintained a very high growth,

cũng là 2 thị trường duy trì đà tăng trưởng rất cao, lần lượt tăng 20,9% và tăng 24,93% so với cùng kỳ năm ngoái.

Ngược lại, kim ngạch nhập khẩu từ 2 thị trường Đông Nam Á là Campuchia và Thái Lan giảm rất mạnh so với cùng kỳ năm 2017, lần lượt giảm 51,69% và giảm 12,26%.

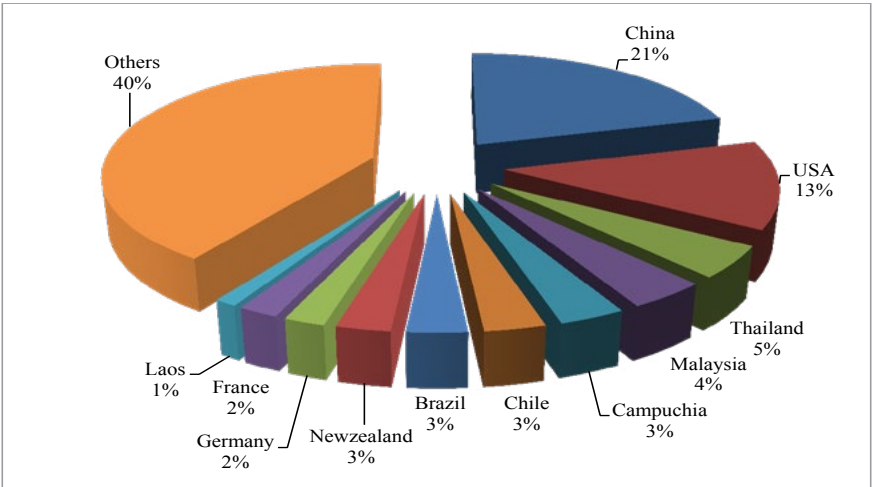
respectively up 20.9% and 24.93% compared to the same period last year.

In contrast, the import turnover from two Southeast Asian markets such as Cambodia and Thailand fell sharply from the same period in 2017, respectively down 51.69% and 12.26%.

Biểu đồ 3: Tham khảo cơ cấu thị trường cung ứng G&SPG cho Việt Nam trong tháng 11/2018

Chart 3: Reference to the supplying market structure of W&WP for Vietnam in November 2018

(ĐVT: Triệu USD/Unit: Million USD)



(Nguồn: Hải Quan/Resource: Customs)

Bảng 2: Tham khảo một số thị trường cung ứng G&SPG của Việt Nam trong 11 tháng năm 2018

Table 2: Reference to some supplying markets of W&WP for Vietnam in the first eleven months of 2018

(ĐVT/Unit: 1.000 USD)

Thị trường/Market	November 2018	Compared to October 2018 (%)	Compared to November 2017 (%)	First 11 months of 2018	Compared to 11 months of 2017 (%)
China	46.491	3,26	32,20	395.226	20,90
USA	28.159	-8,54	39,17	288.761	24,93
Cambodia	7.461	63,71	-23,81	95.963	-51,69
Thailand	10.202	76,72	28,26	82.002	-12,26
Malaysia	8.991	31,08	17,37	81.155	-3,68
Chile	6.917	0,68	23,64	72.637	19,73
Brazil	6.826	-19,86	46,32	62.552	51,57
Germany	4.617	-6,68	-16,87	62.316	5,56
New Zealand	6.124	-8,74	20,58	56.163	2,67
France	4.507	92,75	27,14	46.687	7,53
Laos	2.536	-12,07	-71,42	24.556	-33,55
Canada	1.704	-29,20	-25,92	24.456	22,10
Indonesia	2.244	32,94	40,41	17.925	11,11
Finland	1.595	36,35	63,40	13.599	35,43
Italy	1.414	60,75	71,15	12.528	16,95
Russia	1.286	49,96	-25,47	9.367	-25,80
Sweden	732	14,00	-17,00	8.369	-24,53
Japan	807	-7,07	6,50	8.267	2,60
South Africa	1.454	39,22	122,54	7.722	42,78
South Korea	1.133	228,20	8,71	7.078	-23,05
Argentina	897	3,87	103,72	6.766	44,54
Taiwan	464	16,31	1,68	5.236	28,19
Australia	380	-25,79	-45,44	4.610	-17,26

(Nguồn: Hải Quan/Resource: Customs)

JANUARY 2019

13-15 Jan

HOGA 2019. Trade Fair Hotel, Gastronomy & Catering. Kitchen technology, building and operating technology, food and drink, furniture and equipment, service and organization
<http://www.hoga-messe.de/>
Germany
Nürnberg

14-19 Jan

Bau 2019. International Trade Fair for Building Materials, Building Systems and Building Renovation
<https://bau-muenchen.com/index-2.html>
Germany
Munich

14-20 Jan

IMM Möbelmesse 2019. International Furniture Fair
<http://www.imm-cologne.de/>
Germany
Cologne

14-20 Jan

Living Interiors 2019. The event for bathrooms, flooring, wallcoverings, and lighting at imm cologne
<http://www.livinginteriors-cologne.com/>
Germany
Cologne

14-20 Jan

Living Kitchen 2019. The International Kitchen Event
<http://www.livingkitchen-cologne.com/>
Germany
Cologne

20-23 Jan

January Furniture Show 2019. Furniture event targeting both national and international retailers, wholesalers and interior designers.
<https://januaryfurnitureshow.com/>
United Kingdom
Birmingham

27-31 Jan

LVM Las Vegas Market 2019. Furniture, Home Décor and Gift. Winter Edition
<https://www.lasvegasmarket.com/>
United States
Las Vegas, NV

FEBRUARY 2019

8-12 Feb

Ambiente Frankfurt 2019. World of Table, Kitchen & Houseware - World of Gifts Unlimited - World of Interiors
<https://ambiente.messefrankfurt.com/frankfurt/de.html>
Germany
Frankfurt

13-14 Feb

Buildex 2019. Tradeshow & conference for the Construction, Renovation, Architecture, Interior Design and Property Management industries
<https://www.buildexvancouver.com/en/home.html>
Canada
Vancouver

22 Feb-25 Mar

TIFS 2019. Taipei International Furniture Fair
<http://www.tfma.org.tw/shows/tifs>
Taiwan
Taipei

27 Feb-4 Mar

Delhi Wood 2019. Trade Fair for Furniture Production Technologies, Woodworking Machinery, Tools, Fittings, Accessories, Raw Materials and Products
<http://www.delhi-wood.com/>
India
New Delhi

Hãy chọn PEFC để phát triển doanh nghiệp của bạn



Nhật Bản

“Tại Nhật, nhu cầu nguồn nguyên liệu có chứng chỉ rừng PEFC tăng rất nhanh trong những năm qua, và sẽ còn tiếp tục tăng khi nguồn nguyên liệu có chứng chỉ sẽ được sử dụng cho các công trình phục vụ Olympic Tokyo 2020. Chúng tôi đang cố gắng xây dựng chuỗi cung ứng mạnh mẽ hơn và chúng tôi kêu gọi các công ty Việt Nam đạt được chứng chỉ PEFC và đóng góp vào thị trường các sản phẩm có chứng chỉ của chúng tôi.”

Bà Makiko Horio, SGEC/PEFC Nhật Bản

Trung Quốc

“Sau khi được PEFC công nhận Hệ thống chứng chỉ rừng Trung Quốc từ năm 2014, thị trường các gỗ dăm, bột giấy, gỗ xẻ vô cùng phát triển. Để đáp ứng được nhu cầu ngày càng tăng, các công ty có chứng chỉ PEFC tại Trung Quốc đang mở rộng tìm kiếm nguồn nguyên liệu có chứng chỉ PEFC từ các quốc gia láng giềng.”

Ông Wang Wei, Hội đồng chứng chỉ rừng Trung Quốc

Việt Nam

“Hệ thống chứng chỉ rừng Việt Nam sẽ được quản lý bởi chính Việt Nam, nhưng chúng tôi hướng đến sự công nhận quốc tế bởi PEFC. Chúng tôi tự tin rằng hệ thống chứng chỉ này sẽ thúc đẩy thị trường các sản phẩm từ nguồn nguyên liệu rừng bền vững tại Việt Nam.”

Ông Lê Văn Bách,
Tổng cục lâm nghiệp Việt Nam

■ Các thành viên PEFC đã được công nhận hệ thống chứng chỉ quốc gia
■ Các thành viên PEFC đang tiến tới công nhận hệ thống chứng chỉ quốc gia
■ Các quốc gia đang phát triển hệ thống chứng chỉ quốc gia

Tổng hòa lợi ích của Chứng chỉ chuỗi hành trình sản phẩm (CoC) PEFC

Hãy tham gia vào hơn 20 000 công ty với Chứng chỉ chuỗi hành trình sản phẩm (CoC) PEFC từ hơn 70 quốc gia.

✓ Tiếp cận thị trường

Chứng chỉ chuỗi hành trình sản phẩm PEFC giúp cho các công ty tiếp cận những thị trường đang có nhu cầu về các sản phẩm có chứng chỉ và nó được chấp nhận bởi các chính sách mua sắm công và tư trên toàn cầu.

✓ Tính khả dụng và lựa chọn

2/3 các diện tích rừng có chứng chỉ trên toàn cầu được chứng nhận theo tiêu chuẩn của PEFC. Với khoảng 300 triệu hecta, đây là nguồn cung sản phẩm có chứng nhận lớn nhất và rộng rãi nhất.

✓ Gõ với nguồn gốc được kiểm soát PEFC

Chứng chỉ chuỗi hành trình sản phẩm PEFC bao gồm hệ thống trách nhiệm giải trình (DDS) để loại trừ gỗ không rõ nguồn gốc, bất hợp pháp và từ nguồn gây tranh cãi. Hệ thống DDS cho phép các tổ chức, công ty được bán gỗ không chứng chỉ nhưng được công nhận là nguồn có kiểm soát PEFC.

✓ Sử dụng logo PEFC

PEFC logo được dán trên các sản phẩm cho biết nguyên liệu làm nên các sản phẩm này có nguồn gốc từ các khu rừng được quản lý bền vững.

✓ Lợi thế cạnh tranh

Bằng cách chọn chứng nhận Chuỗi hành trình sản phẩm của PEFC, các tổ chức có thể đạt được lợi thế so với các công ty sản xuất những sản phẩm chưa có chứng chỉ, nâng cao vị thế dẫn đầu trong chuỗi giá trị.

✓ Tuân thủ pháp luật

Chứng nhận chuỗi hành trình sản phẩm PEFC giúp cho các tổ chức, công ty chứng minh sự tuân thủ theo các yêu cầu của chính phủ về tính hợp pháp và truy xuất nguồn gốc gỗ, chẳng hạn như EUTR và Đạo luật Lacey của Hoa Kỳ.

Liên hệ với chúng tôi

Đề biết cách đạt được những lợi ích từ chứng chỉ PEFC, liên lạc với chúng tôi tại:

Nhân viên hỗ trợ văn phòng

PEFC

Ông Võ Trung Kiên
185 Lý Chính Thắng
Thành phố Hồ Chí Minh
Việt Nam

Số điện thoại cơ quan:
+84 835267710

Số điện thoại di động:
+84 975579359

Địa chỉ email:
info.vietnam@pefc.org

Hãy lựa chọn



Tìm hiểu thêm tại website:
www.pefc.org





Wooden Furniture
manufacturer



Indoor - Outdoor - Metal furniture

TIENDAT FURNITURE CORPORATION

QUY NHON - VIET NAM



Available at www.tiendatquinhon.com.vn

The fully credible destination for whom paying much attention to Wooden Furniture...

National Way 1A - Area 7 - Bui Thi Xuan Ward- Quy Nhon City - Binh Dinh Province - Viet Nam